

NHI-THIÊN-DƯƠNG

ĐẠI ĐƯỢC PHÒNG

38, Rue de Canton, 38 - Cholon

TELEPHONE N° 658

Có bán đủ các thứ thuốc rất nên thân hiệu như sau đây:

1. - Kén-a-sắc-bồ-huân (Trị bệnh đờn ông suy nhược) Mỗi ve giá	2\$ 00
2. - Phụ-khoa Kim-phụng-huân (Đồn bà huyết hư khí suy) Mỗi hộp 2 hườn giá	1 00
3. - H a-dâm-chủ-khải (Trị bệnh ho) Mỗi gói giá	0 15
4. - Nội khoa cang-cơ-tàng (Trị bệnh con nít) Mỗi gói giá	0 25
5. - Thiên hiệu phát-lãnh-tàng (Trị chứng nóng lạnh) Mỗi gói giá	0 16
6. - Bình cam-tích (Trị bệnh cam tích) Mỗi gói 10 hườn giá	0 10
7. - Sưu-độc-liên-tuyệt (Trị bệnh hoa liễu) Mỗi ve thuốc nước và thuốc hườn giá	3 00
8. - Thiên niên-nhân-đực-thủy (Trị bệnh con nít) Mỗi ve giá	1 00
9. - Thanh-tạng-huân (Thuốc xổ) Mỗi ve giá	0 40
10. - Phòng thấp c-o được (Thuốc dân trị các chứng bệnh phong thấp) Mỗi miếng giá	0 20
11. - Sạch-phát-há-thổ-giũ (Thuốc nước súc cho nước lợc) Mỗi ve giá	0 30
12. - Bạch-trục-cáo (Trị các chứng bệnh đau lợc) Mỗi ve giá	0 60
13. - Lại độc được cao (Trị bệnh Ung-thực-nhot, ghê chốc) Mỗi ve giá	0 30
14. - Tiên-châu-phần (Trị bệnh phong-tửu thông nước sôi) Mỗi ve giá	0 35
15. - Tế sanh dược thủy (Trị các chứng bệnh cảm mạo, chời nước và thời-khí) Mỗi hộp giá	0 10
16. - Hạc-tho giũ (Đau bạc hà) Ve nhỏ giá 0\$20 - ve lớn	0 40
17. - Tiếng được cao (Trị bệnh lợc) Mỗi thế giá	0 20
18. - Châu phần sanh cơ tàng (Trị các thứ ghê độc) Mỗi ve giá	0 20
19. - Ngoại khoa trừ độc thủy (Thuốc nước để rửa các thứ ghê độc) Mỗi ve giá	0 20
20. - Nha thông dược thủy (Trị bệnh đau răng) Mỗi ve giá	0 20
21. - Vạn ứng như phật trã (Trị bệnh cảm) Mỗi gói giá	0 06
22. - Vi-ú-sanh-trật-đã-huân (Hoặc lá cây, hoặc đánh đập) Mỗi hộp giá	0 50
23. - Dầu Essence de Menthe hiệu Nhi-thiên-Đường, Mỗi ve giá	0 25
24. - Vạn ứng phật đơn (Trị bệnh nhứt đầu đau bụng tức ruột)	0 10
25. - Dầu đầu khậu (Nhứt đầu nóng lãn sỏ muối) Mỗi ve giá	0 10
26. - Bông gòn thuốc (Đề bó-rít ghê) Mỗi gói là	0 00
27. - Mãng-tiền-trã (Trã bả á-phấn) Giá mỗi gói là	1 00
28. - Tây-thi-lộ hương-thủy, Mỗi ve giá	0 30
29. - Lạn-chủ đao thương dược-thủy, Mỗi ve giá	0 30
30. - Vạn-ứng-nhĩ-thiên-đầu, Mỗi ve giá	0 28
31. - Sài nha hương-phấn, mỗi hộp giá	0 30
32. - Vạn ứng bổ tã dầu mỗi ve giá	0 20
33. - Cẩm-hạp-ninh-chấn-bổ-tiện-huân, mỗi hộp sáu hườn giá	0 80
24. - Dầu chổi	0 40
	0 20
	0 60
	0 40
	0 25
	0 15

Bổn-đường hàng năm giữ một lòng cứu thế tế nhân, cho nên chúng nài hao tổn bạc ngàn mà in ra mấy mớ cuốn « Dược tách phục pháp » (chỉ cách dùng các thứ thuốc rất kỹ lưỡng) để dành mà cho thân-chủ; nếu vj nào có gởi thư xin, thì Bổn-đường lập tức gởi liền chẳng hề sai sót.

Saigon, Imp. Commerciale C. ARDIN ET FILS. Le Directeur-Gérant: NGUYỄN-CHÁNH-SẮT
 Tirage: 1.800 exemplaires.

Ng. ch. Sắt

NÔNG-CO MIN-ĐAM

Causeries sur l'Agriculture et le Commerce

PARAISANT LE JEUDI

農 賈 茗 談

Số 111
 Ngày 16 tháng tư
 năm Ất-Mùi

18e ANNÉE
 NAM THỨ 48
 Ngày 15 Tháng 4 năm 1949

MỖI TUẦN ĐĂNG BÁO NGÀY THỨ NĂM

<p>ĐỊNH GIÁ BÁN THƯƠNG CỜ ĐỒNG-DƯƠNG</p> <p>Một năm..... 5 00 Sáu tháng..... 3 00 Ba tháng..... 0 10 Bội bán..... 0 20</p> <p>ABONNEMENTS France et Colonies</p> <p>Un an..... 20.00 Six mois..... 12 00</p> <p>Les abonnements sont payables d'avance</p>	<p>Chủ nhân:</p> <p>F. CANAVAGGIO</p> <p>Tổng-lý, kiêm Chánh-chủ-bút:</p> <p>Nguyễn-chánh-Sắt</p> <p>Đại-biểu:</p> <p>Đặng-thức-Liàng. — Nguyễn-viên-Khĩa</p>	<p>PUBLICITE ANNONCES LÉGALES ET JUDICIAIRES</p> <p>La ligne de 0-065 de large... 1\$ 50 Le décompte des lignes est calculé à raison de 3 ans continués suivant les caractères employés. Pour les annonces commerciales on traite à forfait.</p> <p>RAO BAO Những lời rao báo về việc thương mại, xin gởi thư, hoặc đến tại Bổn-quán mà thương nghị.</p>
--	---	--

Direction, Rédaction et Administration: 53, rue Pellerin. — SAIGON.

Ông nào mua báo, xin đóng giùm tiền trước

MỤC LỤC

Kỳ này bôn báo không đăng bài chi khác hết, chỉ để đăng trọn bài Điện-thuyết rất quan trọng về chương trình chánh-sách của quan Toàn-quyên Albert Sarraut rất có lòng lo lắn cho nước ta về tương lai, cho các ông nhà duợt.

房藥大堂天工 NHỊ-THIÊN-ĐƯƠNG

TIỆM LỚN TẠI QUẬN ĐÔNG TỈNH THÀNH. — MỘT TIỆM TRONG

Ở tại đường Canton, số 38, Chợ-lớn. — Téléphone No 358

PHỤ-KHOA KIM-PHỤNG-ĐOÀN



Phẩm mà đôn-bà khác
hơn đôn-bà thì chỉ
có 2 điều: 1° đường-
kinh, 2° sanh-đế mà
thôi. Nên cả nước
sanh con thì trước hết
phải lo cho đường-
kinh đôn-bà. Nếu
đường kinh chẳng đôn-
bà thì khó có thai cho
đặng, hy là phân-nhiều,
gốc bởi ngoại-câm,
lạc-dâm, hoặc tử-lạc,
rắn, buồn-bực, ứ-nhau
trong lòng, làm cho
khí huyết hao mòn, sanh
nhiều chứng bệnh, đến
cũng do nơi đường-kinh
không đôn-bà mà ra.

Yên tâm đây, thế này
đường-phương thuốc mầu-
nhiệm của ông Tô truyền
lại đây nay, hàng gin
lông của giúp cho đời,
lạ những thuốc tốt, gia
cống chế ra mà làm
huyền đở trị cho các
chứng bệnh đôn-bà
đến dùng hết.

Còn như bình thời mà
thường dùng thuốc này,
thì khí huyết đầy đủ,
chống hết sanh bệnh,
rối sanh con để cháu
cũng nhiều, chỉ như đôn-
bà có thai mà ứ-nhau
chứng sanh con ra
đang mạnh mẽ nữa,
hy là một phương
thuốc rất hay, đở trị
các chứng bệnh đôn-
bà hiện nghiệm như
thời đó.

Chữ trị các chứng kể
ra sau này:

- 1° Đường-kinh hoặc
trễ, hoặc sục, hoặc ít,
hoặc nhiều;
- 2° Bạch-dãi, Bạch-đầm,
ra hoài không dứt;
- 3° Đường-kinh hoặc
vàng đục, hoặc đen
bám;
- 4° Khí huyết đều hư,
đường kinh không
có;
- 5° Hoặc đường-kinh
ra nhiều quá, như
mưa lâm băng;
- 6° Đường-kinh đi
ngược, sanh ra thể
huyết, trong bụng
thì đau;
- 7° Thân thể chẳng
yên, xây-xâm mủi
mày, ăn uống không
tiết;
- 8° Đau lưng, mồi
cần, vàng mắt, ảm
gây;
- 9° Thai độn chẳng
yên, trong bụng đau
hoài 40-đề rồi 50-
huyết mà đau, hoặc
lạ-nhau không ra.

Cách dùng: Mỗi ngày
phải uống 4 hoặc 5
đến 6 tháng

10° nước trà, Cơn đôn-bà
đi thì phải dùng nước
đãi non mát mà uống
với nước thuốc.
CỦ AN: Những đở
sống già, anh tào, cồng
lũ để rang-nướng nóng
này, đở đọa chẳng
nên dùng.

Mỗi hộp 2 lạng, giá là..... 4 \$ 00

THUỐC SANH ĐƯỢC THỦY

Hiện nay là đời Y-học
phát minh, cho nên
nghề Y-thuật đã
nghĩa cứu cang này
càng tinh hơn nữa,
nhưng mà đời cang,
lửa hóa chứng nào,
bệnh ị cang sanh
nhiều chứng lạ lùng
chứng này, cho nên
phép làm thuốc cũng
phải thay đổi, mà
chê luyện thì mới
thích hợp thời
ngôi. Nay Bón-
Đương có chế một
thuốc nước này rất
hay thần hiệu
cửu trị các chứng
kể ra sau này:

- Về các chứng ban,
Bón mửa, cảm mạo,
Nóng lạnh như đẩu,
Thời chứng dịch hạch,
Hoạt loạn mửa lả,
Đau bụng sinh bụng,
Trắng phong trắng
đám, Bất tỉnh như
sơ, Cảm gió sanh
hò, Kiệt máu kiệt
đâm, Như mồi cũng
minh, Tinh thần bất
hối, Trúng thổ phát
nóng, Thủy thổ bất
phục, Vị chẳng tiêu
hóa, Bị ghê dưởng,
Sơn phong chanh
rét, Da ngứa nổi
sẩn,

CÁCH DÙNG: Người
lớn mỗi lần uống
nửa ve, bệnh nặng
phải uống nhiều
hơn. Con nít mỗi
lần uống từ 15
giọt đến 20 giọt. —
Con nít chưa đầy 6
tháng

uống 6 giọt, uống
với nước trà có nửa
giọt thì uống một
lần, trong uống
ngoài uống, rất nên
cùng hiệp.

Mỗi ve giá là..... 0 \$ 10
Mỗi 10 ve..... 0 \$ 90

NHỊ-KHOA-CĂNG-CO-TĂNG

Chữ trị con nít các
chứng kinh phong,
các chứng bệnh của
con nít kể ra sau
này: Cúm mọ
phương, hàng, mồi
nóng, mặt đỏ,
đám ngứa chập con
mặt lả lộn, hoặc
trở ra rắng, cứng
răng, cứng hàm,
bất đĩnh như sứt
sứt, miệng khô,
trong ruột đau
thối, hơi thở khò
khò mà làm ra
hò, hoặc khát
đem và giết tay
giết chân, đờng
đi bất biết bôn,
hoặc miệng khô
khàn, lại hay
khóc nước, hy là
chứng TAP-KINH-
PHONG phải dùng
thuốc này mà
uống với nước
trà này.

Còn như thoát nóng,
thoạt lạnh, khi mửa,
khi tả, rứt chơn,
đơn mặt xanh,
đang mồi, ảm
gây, khô khô, ợ
sữa, ứ ứ nước
chàng đàng, hoặc
có nước mắt
đỏ, con mắt
không nhắm,
đường đi
đường đi không
thì, tay chơn
lạnh ngắt, rét
làn chẳng biết,
hy là chứng
MANG-KINH-
PHONG, phải
dùng nước gạo
rang mà uống
với thuốc này
lập tức thấy
hiệu nghiệm.

Cách dùng: Con
nít trong tháng
trời 3 tháng
uống mỗi ngày
1 gói phân lăm
2 lạng, Từ 4
tháng đến 12
tháng mỗi ngày
uống 1 gói. Từ
4 tuổi sắp
lên mỗi ngày
uống 2 lạng
mỗi lần 1 gói.
Còn con nít
ngày thường
muôn nó ăn
chơi thì mỗi
ngày cho nó
uống nửa gói,
uống với nước
trà thì trẻ
đặng các chứng
bệnh và mạnh
mẽ sanh minh.

Mỗi gói giá là..... 0 \$ 25

BẠCH TRƯỚC CAO

Thuốc này đở trị
các bệnh lỵ, hoặc
uống nửa ve,
bệnh nặng phải
uống nhiều hơn.
Con nít mỗi
lần uống từ 15
giọt đến 20 giọt.

Trong mỗi
hộp đều có chỉ
cách dùng.
Mỗi hộp giá là..... 0 \$ 60

TRẠI THỰC MỘC MICHÉL Nguyễn-hiệp-Hòa TẠI-CHỢ LÁI-THIÊU

Tại trại tôi có đồng sàng các món là:
Bún gạo mè-đá dai, có các hải-kiều. — Bún
ăn mào-đá tron có kê-lành. — Bún
ăn mào-gỗ liễn 4, kiêu. — Bún tron 4
trẻ mào-đá. — Bún tron 4 trẻ mào-đá.
Bún này có mè liễn. — Bún lao 15 trẻ.
Bún khách (salon). — Bún ruyơ (chả giò)
3 kiêu. — Vàng mồi chơn tiện, vàng gỏi
hai, và vàng-lạ. Tả thố, chn ha kiêu,
Tả đơ, Tả ruyơ (bún); giá non đừ
(Porto paraphat et chapeau), Tru kiên
(colonne) gỏi bún-kết (Banquette), gỏi
ngọc 5 kiêu, gỏi Đàng nguyệt, Bún vịt
3 kiêu, vàng mồi bãng đả trắng có chơn
tiết.

Làm theo kiểu kim
thời, bằng cây
trúc, chm lát, gỗ,
toàn là cây danh
mộc, thợ làm
khoa leo trèo rạo,
khuyết tật.
Kính quốc ngữ có
lưu giữ các món
đồ thường đời
trong nhà, từ xưa
đến nay, hay là
thành "khách đến
tại tiệm tôi, tại
chợ Lá-Thuêu"
đường ra Công-xi
hèo (Abattoir),
hoặc mua hay là
đặc, thì tôi
sáng lòng làm
màu và vừa theo
quốc-vị.

Chữ TRẠI MỘC
cần KHẨN

Lời Báo

Kính công tòa
bảng quan chức
đặng hay Nhà
gỗ hiệt Đương-
Hư-Vàng
Phúc, ở đường
ANNAI COPRIST,
môn hai, 58,
Saigon, phòng
vị sếp số tình
anh, đã rộng
rãi mắt me,
mà giá bừa rõ
hơn, lại làm
gàe chính
Saigon, rất
tiện bề cho
quần khách
tới lui, xin
rộng lòng thì
an một phần
thì sẽ rõ trong
tiệm chữ tôi
lẽ như kính
sĩ là thế này.

ANTOINETTE BÀU,
đầu kinh,
đ. 58, Amiral Courbet.

NHỊ-THIÊN-ĐƯƠNG PHARMACIE ANNIQUE

38, Rue de Canton — Cholon

Tiệm chính ở tại Quảng Đông, ông Dương-y Vi-tê-Sanh chế ra

Sưu-Độc-Linh-Dược (CHUỐC-TRỊ-BỆNH-TIÊM-LA)

Bệnh Hoa-liêu là một
mũi giặc lớn trong
đời văn-minh thế
giới, thế mạng lý
nó, ăn chẳng biết
ngon, ngủ chẳng
yên giấc, hy là
một giống bệnh
rất hiểm, rất độc,
chưa nhân-quần
xi-đời. Bởi vậy
cho nên từ xưa
đến nay những
anh hùng hào kiệt,
có nhiều người vì
nó mà phải bỏ
mình công-tuyệt
cống, hoặc đi
truyền lại cho
con, hy cũng đến
tại dùng làm
phương thuốc.

Chữ như tiệm tôi
đây, từ làm thuốc
đến nay, vẫn trị
các bệnh Hoa-liêu
cũng đủ nhiều, gần
khắp trong thế-
giới, cho nên mới
thấy đặng nhiều
cải mới là mà
nghiệm ra, vì có
nhiều thầy trị
bệnh Hoa-liêu thì
hay dùng những
vị BÍ-ĐU-MƯƠNG
mà xỏ cho mạnh,
hoặc dùng vị
Thử-giã mà dùng
xuống, như vậy thì
chẳng những là
hại thân mà lại
kháng con sanh
con nữa đặng, ít
thay vậy giống
tuyệt nói, sai sự
hại sự rất to. Và
chẳng hề cái độc
mà nó vào mình,
thì nó cứ vào
theo này nơi
mạch máu, chứ
không phải là ở
hoạt một chỗ,
nên nó như vậy
mà xỏ ra mà
mấy nơi mạch
máu trong cơ
thể thì đặng sao?
Bất quá là lúc
cải mới độc nó
đương hành
mà cho xỏ ra,
hoặc cho nó
xuống, đặng mà
làm cho bệnh
giảm rớt thời
đó mà thôi,
chứ nói là nó
độc hy hay là
mạnh trong mình
một hai tháng thì
là làm to làm
đỏ.

Bởi lời nói các
cố sự, nên phải
lưu ý các phương
hay và hiệp với
các hương-y
đặng nghiên cứu
các chứng bệnh
hy mà chế thuốc
này ra đây, đã
mà cứu người và
giúp đời, và lại
tinh thuốc cũng
là hòa-bình, không
ngư cang không
xỉm, nên dùng
từ mỗi ngày xỏ
hai lần, còn
bệnh nhẹ thì
mỗi ngày xỏ
một lần, không
đau bụng, cũng
như thể người
mạnh lại đấm
vào các nơi
mạch máu mà
đốt các chứng
độc, hoặc theo
mô hôi, hoặc
theo đường
tiểu-tiên, hay là
hơi thở mà ra.
Đầu cho người
không phải
bệnh Hoa-liêu
mà uống nó, thì
nó cũng làm
cho huyết dịch
sạch sẽ, ăn
đặng nhiều, ngủ
yên giấc và
sữa đẹp-mạ
sáng lạng, tinh-
thần khỏe
khoản.

Chữ trị các chứng bởi bệnh Hoa-liêu kể ra sau này:

- Phong thấp đau
xương, Tim-lả lẽ
lối, Đau bệnh
hội-xoái, Huyết
khô huyết
độc, Ghế đờng
lầy lùn, Hạch
nơi chờ đờc.

Như ai có bị
mấy chứng
bệnh này thì
xin đặng có
tiết tiền, hay
mua mà uống,
vì thuốc này
trừ diệt sạch
còn tại đi tái
lại nữa. Cách
dùng: Mỗi bữa
sớm mai
uống thuốc
nước một
muỗng, và tối
trước khi
ngủ một
muỗng. Còn
thuốc hươn,
uống mỗi
lần ba hươn
sau khi ăn
cơm trưa và
tối, phải làm
mỗi ngày một
lần và phải
cữ ăn đở
chưa, đở
sống an.

Mỗi ve thuốc nước
và thuốc hươn
giá là..... 3 \$ 00

Nhà in và nhà bán sách

HUYNH-KIM-DANH
12 - 14, Rue Colinet - Saigon

Kính lời công lực cháu chú qui-ông qui-bà được to, nghề bán sách và nhà in của tôi xưa nay mà được bền vững, thật công nhờ qui-ông qui-bà có lòng tốt mà giúp tôi mới nên việc, thật tôi thêm cảm ơn công. Nay tôi mới mở thêm một cửa hàng buôn bán to lớn ở các phố hàng Tây, hàng Bắc hàng Tàu, hàng Xiêm, hàng Nhật-bản cũng là vậy, nên Tây có đồ đồng, thì tôi chắc rằng qui-ông qui-bà cũng sẵn lòng giúp tôi cho nên việc luôn. Cứ xin qui-bà có lòng hiếu cổ mà giúp cho cuộc thương-mại của người đồng-bang cũng ngày càng mở mà thành phát; mai sau nó có được cuộc buôn to, thì tiền bạc ấy cũng luân chuyển nội xứ Nam-kỳ chứ không lọt ra xứ khác, nhưng tôi là phần đôn-bà thiếu trí, những lời tôi tỏ ra đây hoặc có lỗi lầm chỉ thì tôi cũng xin qui-ông qui-bà miễn lỗi cho tôi. Vì tôi thấy mấy chú khiosk và mấy chú chũ tôi xử ra đây đều như nghề buôn bán mà làm giàu to, còn đồng-bang ta thì có ngồi khoanh tay mà ngồi, để cho bọn họ lượm tiền. Nay đồng-bào ta ngoài Bắc-kỳ đã dè dặt nhiều thứ to lớn rất khéo mà lại chắc vợ ông, lại cũng có ý rõ hơn hàng ngoại quốc. Nên tôi tưởng đồng-bang ta cũng sẽ bắt lòng dùng những to lớn xử ta mà giúp cho công nghệ xử ta cho mau hưng vượng.

Mme Vve HUYNH-KIM-DANH
Cần khải

HÃY HÒI THƯ ĐỒNG HỒ
"OMÉGA"

MÀ MUA ẤY LÀ THỨ TỐT HƠN HẾT
CÓ LÀM ĐUỒ KIỂU:
Bằng vàng, bằng bạc và bằng các loại kim
Một mình hãng
L. CAFFORT
Ở tại đường CANTHAT SAIGON có bán mà thôi

NAM-KỲ CHỈ CUỘC
CÔNG-TY

Lò làm giấy Nam-kỳ hiệu là Nam-kỳ chỉ cuộc công-ty, nay lập đã gần thành rồi; nên kể từ ngày nay đã khởi sự mua các thứ giấy lộn và giấy rách. Lục-châu như ai có giấy lộn bất kỳ là giấy chỉ, hoặc giấy rách như là giấy vải, giấy ụa, thì công-ty đều mua hết.

Giá mua như vậy:

- 1° Giấy lộn mua 2\$00 mỗi 100 kilos.
 - 2° Giấy rách lộn mua 3\$00 mỗi 100 kilos.
 - 3° Giấy rách trắng mua 4\$00 mỗi 100 kilos.
- Trừ ra mi và giá điện thì không mua.
- Như ai có các thứ giấy lộn và giấy rách đã nói trên đây, xin hãy đem đến tiệm ngành của Công-ty tại Saigon, đường d' Adran, số 28 mà bán, thì sẽ có người Đại-lý mua cho.

PARFUMERIE-COIFFEUR-CHAPELLERIE
« Michel THO »
93, Rue Catinat - Saigon

Tiệm bán nón, đồ, giày của tay, đầu và xà bông thơm, phần thoa mặt, vớ, giày lưng già, ở đường Catinat số 93, gần nhà in và bán sách của ông C. Annat et Fils (Imprimerie Librairie Commerciale) có phòng hút thuốc sê, giá rẻ, lạnh in các thứ sô, sách, cần dùng trong Làng Tổng, bán sách về cho học trò, mua viết v.v. bán thơ, truyện đủ thứ, sửa may may viết các hiệu.

Lục-châu quan-tử muốn mua món chi, vật gì không có tới dùng bằng lòng mua món cho có mà gọi chúng nó công.

Michel LÉ-VAN-TRU.

DAU ESSENCE HAY LAM

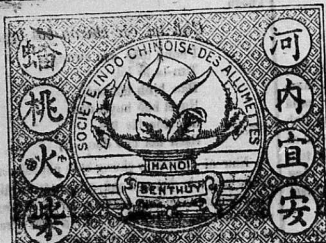


Đầu Essence de Menthe của ông Lương-Y Vi-tê-sanh chế ra, khứ độc hay lắm. Bất kỳ nam phụ lão ấu, có đóm, có phong, hoặc cảm mạo phong sương, nóng lạnh, sọ mũi, nhọt đầu, đau bụng, hoặc bị kinh phong, thay dầu dùng được, trong uống ngoài thoa rất nên tuấn hiệu.

Tại tiệm Nhị-Thiện-1 ở đường CANTHAT có bán

GIÁ: Mỗi ve..... 0\$25
Mười ve..... 2 40

CÓ MỘT MÌNH
HÃNG
DENIS FRERES
làm Đại-lý, có
trữ hợp quẹt
hiệu này nội cõi
Đông-Dương
mà thôi.



Hộp quẹt này gọi bán là khắp nơi, có một sự nhỏ thôi hộp mà thôi.

NÔNG-CÔ MÍN-ĐÀM

MỘT BÀI DIỄN-THUYẾT

rất trọng-hệ, rất may-mắn cho vận-mạng nước ta về tương lai

Hôm 27 Avril 1919 rồi đây hội Khai tri lần thứ 6 Hanoi (Bắc-kỳ) có một việc rất trọng thể mà tiếng hành quan Toàn-quyền Albert Sarraut. Lúc ấy có quan cựu Tổng-Đốc Boán-Triển thay mặt cho Hội, bước ra trước đọc một bài Diễn-thuyết mà cung tụng công đức của quan Toàn-quyền và quan Toàn-quyền cũng đáp lại một bài, từ-y rất hay và rất may mắn cho hậu vận nước ta. Bốn bốn xin đăng thế cả hai bài cho lục-châu quan-tử được xem, để làm Kỳ-miêm.

BÀI DIỄN-THUYẾT CỦA QUAN
TRƯỞNG ĐOÀN

Kính trình quan Toà-quyền,
Thưa các ngài cùng các quý-phu-nhân, Tôi là hội viên cao nhất trong hội « Khai-tri tiến đức », nên được cái vinh dự ra thỉnh tiếp các ngài hôm nay, thật lấy làm bán hạnh lắm. Tôi xin thay mặt cho hội « Khai-tri » cảm ơn các ngài đã đến dự tiếp đồng như vậy. Tiếc nỗi Hội chúng tôi sắp soạn còn non mơn lẫm, nhưng thật là vì lòng thành tâm phục công-đức quan Toàn-quyền ta đây. Bám quan Toàn-quyền, ngài đã chiếu cố đến chúng tôi, đời giờ ngọc tôi đây để chúng quâ chú lòng thành, chúng tôi lấy làm cảm tạ vô cùng. Ngài vẫn có lòng an cần đến Hội chúng tôi. Từ khi Hội mới thành lập, ngài đã nhận chức danh dự hội trưởng, thật là về vãng cho các đoàn thể chúng tôi. Nay ngài có bộ lời đây lại là chứng tỏ cái lòng an cần ấy, chúng tôi xin đội ơn làm lớn. Đường cơ hội trong thế giới bây giờ, một buổi tiệc như buổi hôm nay, việc ở chốn cổ tích như chốn Văn-miên này,

đồng đủ cả các dân đảng trong nước Nam, thật là có một cái ý nghĩa rất sâu xa vậy. Chúng tôi ước rằng ngày hôm nay sẽ thành một ngày kỷ-niệm trong lịch sử của dân tộc, trong lịch sử cả nước Nam vậy.

Chúng tôi trông ngời rằng sau cuộc chiến tranh không tiền khoáng hậu vừa rồi, thế giới phải qua một buổi biến cách, sự sinh hoạt của dân các nước, thì không thể y nhiên như trước khi chiến tranh được. Thứ rộng trong các nước bên Đông bên Tây, đầu đầu cũng thấy khởi ra những phong trào mới. Nước chúng tôi cũng không nước Đại-pháp đã được sự một phần như vậy. Một cuộc chiến tranh, từ cũng sẽ được hưởng một phần trong cái kết quả sự chiến tranh của nước, chiến tranh, sự sinh hoạt trong nước cũng không giống như cũ, và sẽ được tốt đẹp hơn xưa. Vậy thời ngày từ bây giờ cái phận sự chúng tôi là phải sửa soạn, phải dự bị sẵn, để cho có đủ tư-cách mà sắp sửa vào cái trường sinh hoạt mới ấy, hưởng những sự tốt đẹp sau này. Hiện nay trình-độ dân chúng tôi còn thấp kém, cái trách-nhiệm bọn thượng-lưu trong nước lại càng nặng nề lắm nữa. Muốn làm trọn cái phận sự kia, muốn đương nổi cái trách-nhiệm này, thì bọn thượng-lưu tất phải hiệp tập thân nhập lại, phải xuất hiện trình bày ra, phải kết thành đoàn thể, trên được Chánh-phủ tin, dưới được Quốc-dân cậy, nhiên hậu mới ra công sửa-soạn dự bị cho cái tương lai được thập phần hoàn hảo. Ấy cái chủ ý của hội chúng tôi là như vậy. Chúng tôi muốn

thâu thập cả bọn thượng-lưu, kết thành đoàn thể, đứng lên chủ-nghĩa, chăm chú các tình thế trong nước, thường lường sự yếu của dân, để cho xứng đáng làm người giới thiệu Chánh-phủ với quốc-dân, thông đồng kẻ trên với người dưới, khiến cho trong buổi thế giới biến cách này, nước chúng tôi được an toàn trôi lạt, dân chúng tôi được toàn tự tiến lên. Chúng tôi tưởng rằng nhiều dân nhiều nước vì trình độ chưa đến mà cái cách quá mau, sinh ra nhiều sự bối rối chẳng hay, vừa hai cái thế thống trong nước, vừa ngàn sự tiến hóa trong dân, nên cái chủ-nghĩa của Hội chúng tôi là gồm trong hai chữ: *trật-tự* và *tiến-bộ*, lấy sự trật tự làm cái thống tiên-bộ, của sự tiến bộ ở nơi trật tự. Chúng tôi muốn cho dân chúng tôi mỗi ngày một tiến lên, nên chúng tôi lại muốn cho dân chúng tôi giữ được nền nếp qui cũ, có nề nếp mà không thành ra biến, không sai cái trật-tự trong nước. Vì chúng tôi biết rằng: phạm sự tiến-bộ phải tiến tiến phải lâu lâu, phải điều hòa, phải tuần tự không nên chăm quá, mà cũng không nên mau quá, phải giữ lấy mực trong bình mới được. Các thành kiến trong nước chúng tôi đã từng dạy cho chúng tôi cái đạo *Trung-đàng*: *trung-đàng* nghĩa là không thiên không lệch, vừa phải thich trung, Trung đàng nghĩa là cứ vững chắc mà tiến lên, không chệnh không mau, đi từng bước mà đi bước nào là chắc bước ấy; không đến nỗi vội vàng vấp ngã. Dân chúng tôi sinh tồn tự mấy ngàn năm đến giờ vẫn được tuấn

đền chiếm đoạt hay là người trong làm áp chế, như nước Pháp đã giúp cho nước Nam về đời vua Gia-long vậy. Lại có nước thì vì cái lòng xam đoạt, vì cái bụng ham lợi, mà đi đánh lấy các đất xa. Lại có nước nửa thì bởi công lý trong thiên hạ, hề nhân loại càng phát đạt thời những nước nào là nước văn minh hơn tất phải đi ra ngoài tìm những đất mà người dân không thể tự mình khai hóa được hết, để thay vì mà khai hóa cho khỏi bỏ ửng phí mất một phần của bầu trời trời đất. Nhưng đâu cái duyên cớ thế nào mà nước ở nước khác cũng là không ngoài hai cách thiết lập cái quyền ấy như sau đây:

Cách thứ nhất là do những lời thực dân trị đời cũ xưa, chỉ chủ lợi dụng người bèn-xít, bắt người bèn-xít làm nô lệ cho mình, cốt thủ được nhiều lợi cho mình thời thôi. Bọn cường tặc đến đâu thì bắt người ở đây phải theo quyền phép mình, theo phong tục mình, mua đồ hàng mình, người dân chẳng qua là một lũ trâu ngựa, truyền cho làm gì phải làm vậy, bắt sẵn sẵn hết sức cho mình được hoạch-lợi thật nhiều. Khi ấy thời cái cường-quốc đó không có biết gì đến cái phần tâm hồn tư tưởng, đến cái phần tinh-thần của người bèn-xít, chỉ biết cái phần vật chất mà thôi, chỉ biết cho ăn no rồi bắt làm nhiều, hình như cá cái đàn người đó chỉ dùng làm một cái đồ dùng để làm việc, ngoại giả không có giá trị gì nữa.

Cái cách thực dân đó có mấy nước Âu-châu xưa nay vẫn thường dùng, và trước khi chiến tranh thì chính nước Đức là hay dùng trong các thuộc-địa, nhất là ở Phi-châu, đất người trong bèn-xít thật như trâu ngựa, tên nhĩa của cho đến nỗi ông bác sĩ Sorz, hiện nay là một người tài mắt ở nước Đức bây giờ, cũng phải lấy làm tức giận.

Còn cái lối thực dân kia, là lối của nước Pháp đã mở mang ra quảng đại vô cùng, thời là chủ đem cho các dân bần-hộ những sự tốt đẹp của văn-minh thời nay; là dạy cho những điều công-ly nhân-đạo, khiến cho được hưởng những sự khế

quả hay, vừa về đường vật-chất, vừa về đường tinh-thần. Theo cái lý-tưởng đó thì dân cường-quốc tự coi như người anh lớn dân giúp đỡ cho cho người em nhỏ, không coi dân bản-xứ như một lũ nô-lệ để lợi dụng cho mình, như một cái máy để bắt làm cho hết sức, mà coi như một người chung phần giúp việc với mình, mình phải trông nom săn sóc đến, phải giúp cho mỗi ngày một phát-hiện cái nhân-sách ra, phải làm cho khoẻ mạnh những sự yếu-cần về đường tinh-thần trí-thức, để cho cái trình-độ mỗi ngày một cao dần lên và dần được bậc nhân-sách hoàn-toàn vậy. Lại phải cứ để cho tiến-hóa ở nơi chốn cũ, không có cưỡng bức thế những lẽ lối ngoài, hoặc có phải cải-lương những lẽ lối cũ cho hợp với nhân-dân thì cũng lấy sự ôn-hòa mà giải cho biết, không lấy cái áp-lực mà bắt phải theo, dân dân-mở mang cho biết những cuộc văn minh tiến bộ mới, những điều tư-tưởng trí-thức là, để cho có đủ tư-cách mà làm được việc ích lợi cho tổ-quốc mình, cũng vậy: người anh lớn hiệp lực đồng tâm. Nay tôi muốn thật cái chánh sách ấy cho các ông nghe, tưởng không gì bằng đọc lại những lời tôi đã từng nói từ sáu năm nay hồi tôi đến-thuyết ở Chánh-phủ ngh-jiệu năm 1913, cũng trước khi ở bên này đã trở về năm trời sắp sửa sang trở về Mâu-cục. Tôi có nghĩ tinh

cách và tinh-thần cái chủ quyền của nước Pháp ở Đông-dương như sau này:

« Cái chủ-quyền của nước Pháp ở xứ này là một điều trọng yếu không thể xam phạm. Không ai được có phép nghĩ ngờ. Phạm người giữ trách-cái-trí ở đây không ược để cho ai nghĩ loạn đến cái chủ quyền ấy, chẳng những rằng bởi nó đã là một sự hiển nhiên, mà chính là bởi cái tinh-thần, cái đức tính của nó. Vì cái chủ quyền ấy không phải là cường quyền. Cái chủ quyền ấy trước kia là cái quyền của sự Tiến-bộ vậy. Cái chủ quyền ấy không có làm cho mất nước người ta đi; nó bình việc cho các dân các nước, nó giúp cho các dân các nước được mở mang thêm lên. Phạm nước Pháp đến cầm cờ ở đất xa-xuối nào, không có lấy cái cường quyền tàn bạo mà bắt một lũ dân phải cực khổ làm nô-lệ cho mình. Không có bao giờ như thế. Không có cái quyền làm chủ thế. Nước Pháp mà làm như thế thì không phải là nước Pháp nữa! Nước Pháp không có làm ức hiếp người ta bao giờ. Phạm trong nhân-loại có giống nào phải chịu khổ; hải khônách, thì nước Pháp lấy cái tình anh em mà nâng đỡ lên cho. Nước Pháp có đi lấy nước ngoài để làm nơi tiền trạm cho các dân sanh sản trong nước mình thật, nhưng đến lấy dân thì đem lại cho người dân ở đây bao nhiêu mà kể những sự tiến hóa

Thuốc hút
hiệu
CÀ-LÔP



Là một thứ người ta ưa dùng hơn và hay hơn mua thường lắm.

(TRÁI ĐẤT)

Có một mình hàng DENIS FRÈRES có trừ mà thôi.

văn-minh, những ơn huệ làm sung sướng cho loài người. Cả cái vinh dự của cái chánh sách nước Pháp ở các thuộc-địa là ở đó, chính ở đó. Ngày xưa có những kẻ đi sang các thuộc-địa ở châu Phi châu Mỹ mà buôn những giống người da đen gọi là bần nô, thuộc-địa chỉ coi là chỗ buôn người; cái chánh-sách buôn người đó, nước Pháp xin đi cho các nước khác, vì nước Pháp là nước đã từng đi thảo luận số chủ quyền ấy không phải là cường quyền. Pháp coi hết thấy mọi người ta, dân tộc một thể vào một tông, đều là người có lẽ giống có nhân-cách, có tâm-tâm. Không có hề căm roi mà xua đuổi người ta vào trường lao động bắt kiệt lực mà làm như giống trâu ngựa để cho đầy túi những cái đồ của các « Công-ti-Ấn-đô » (1) đời xưa. Không, cái chánh-sách của nước Pháp không có thế. Nước Pháp như cây tay các dân bần-hộ mà đưa đất vào đường làm ăn lương thiện, hoặc làm bằng chân tay, hoặc làm bằng tinh thần, chỉ chủ khiến cho người ta được cao thêm cái nhân-cách lên, tăng thêm cái giá trị trong xã-hội, trong nhân-loại, và làm cho cái « giá trị » chung của thế-giới ngày một tăng tiến hơn lên.

« Nước Pháp là kẻ bảo hộ, không phải là tay sếp chề. Bởi thế nên cái chủ quyền của nước Pháp vẫn có ý nhân từ và vẫn có cách khôn ngoan. Song tự phần từ, tự khôn ngoan mà không mất được cái giá trị làm chủ-quyền. Như trong một nhà, cái chủ quyền là ở trong tay người cha hay là người anh trưởng. Nước Pháp cũng vậy, vì văn minh tiến bộ hơn, nên cứ theo cái phép công trong nhân-loại, được có quyền chủ-tể với dân xứ này. Xứ này vì nư một cái văn lớn những của những ông, nên không có người dân đặt lời đặt lối cho thì thành ra cái văn vô dụng, bởi vậy nên nước Pháp phải đến để quản trị những công việc của ấy cho. Một lẽ đó cũng đủ chứng cho cái quyền rất cao của nước

Pháp ở đây. Cái quyền rất cao thượng, thì theo lẽ cái quyền của người mạnh phải bình vực người yếu vậy! Nhưng cũng cứ một lẽ đó còn chưa đủ, thì cứ kể ngay những sự cần phải nhọc nhằn của nước Pháp đã phải chịu ở đây, cũng đủ làm một lẽ nữa vậy. Biết bao nhiêu người Pháp tự xưa đến nay đã vì văn-minh mà phải chết ở đây này, nào là quân lính đi đánh giặc đươc cướp, nào là quan cai trị giữ cho nước được yên ổn dân được công bằng, nào là quan thầy thuốc hết sức mà chống với binh tật, nào là quan kỹ sư mở mang những nơi hoang địa cho thành chôn phiên-hoa, nào là nhà đồn-điền phá hoang nơi có rừng, nào là các quan quản lại có công chăm sóc làm cho cái đất này được tươi đẹp thanh vượng cho người dân, mà đã bị cái đất này vùi dập! Cái chủ quyền ấy, nước Pháp lấy được giữ được là bởi công phu nhọc nhằn, không phải là bởi hành hạ người dân mà được. Con đường tiến bộ ở xứ này như một con đường dài, hai bên nhàn nhàn ra những chữ thập là mà những người Pháp đã chết ở đây, mà cái số những chữ thập ấy thì cứ mỗi năm một nhiều mãi lên. Tất on buồn, sự nhọc nhằn đó, tất cả các ông cũng nghĩ của cái chủ quyền nước Pháp ở đây, bởi thế nên nước Pháp có pháp luật các dân bảo hộ phải tôn trọng cái chủ quyền

Sữa chó sái

Kỳ báo số 140 mới rời đây, bần-báo có đăng lộn tên, nay xin sửa lại. Nơi trường thứ 16, bài DANH BÁT HỮ TRUYỀN của ông Trần-tân-Tài ở tại phố Cầu-Bát, chớ không phải của quan Đốc-phước-Sở Nguyễn-tân-Tài Cái-bè, ấy là vì người coi sữa thì của bần-báo sự ý nên mới làm lộn ra như vậy. Nay bần-báo cam lỗi cùng quan lớn Nguyễn-tân-đại-nhân, nhờ Ngài rộng lượng thứ cho.

Bỏ là cái chánh-sách đối với người bần-xít, đó là cái lý-tưởng về sự bần-hộ, về sự khai-thuộc-địa của nước Pháp; các ông nghĩ xét kỹ cái lý-tưởng ấy, cái chính-sách ấy, mà coi. Cái kết quả thì bần-báo nghĩ quả to lớn nhất của cái chánh-sách ấy, cái lý-tưởng ấy là thế nào? Là thế này: Nó đã gây hẳn ra một chủ quyền tương rất to, rất quan trọng trước kia không có, mà đó thường không thấy người chủ ý đến. Nó đã hiểu rõ, nó đã diễn xuất ra cái tư tưởng về nhân quyền (le droit de l'homme), về cái quyền của con người ta. Tôi khuyến các ông nên ngắm nghĩ kỹ về cái ý đó, vì cái ý đó là một cái ý rất sâu sắc, trong nước Pháp cũng như trong những nước có người chưa từng nhận đến. Trước khi nước Đại-Pháp sang Đông-dương này thì dân Annam tự là một dân đã có văn hiến, có pháp luật, khôn ngoan của văn hiến chứa giấu rất r, song cũng vì như một đám đồng chura thành hình (masse amorphe), cầu lộn xộn, cái nhân-cách từng người (la personne individuelle) của chìm đắm vào trong đám đồng, như cái cây lẩn trong rừng lùn vậy. Cái giá-trị của người ta (la valeur humaine), nghĩa là những quyền lợi của mỗi người cũng là phép luật để giữ cho những quyền lợi ấy, còn bần như chưa có. Người ta đối với quốc gia chẳng qua là một chút mây may, cũng vì như một hạt cát trong đồng cát vậy. Cái đám người đồng u ám ám ấy đã mấy mươi đời nay vẫn cứ chịu ép một bề mà theo cái quyền chuyên chế của người trên, dẫu cái quyền ấy sai khiến thế nào mặc lòng, bắt ông phải sống, bắt chết phải chết, đầu lam dùng quá độ cũng không biết sợ cáo vào đầu, vì trên ông vua không của có cái quyền nào cao hơn nữa. Người ta an toàn được chỉ là nhờ ở cái bụng đói, cái trí công, cái lòng nhân từ của ông vua cầm quyền đó, cũng những người khám mạng vua mà thì hành cái quyền đó. Gặp được vua hiền quan giỏi thì cái nhàn thảnh được trọn vẹn, gặp phải vua xấu quan xằng thì khổ long mà giữ cho trọn được. Bởi vậy cái quyền tối cao tuyệt đối ấy thì không

(1) Grossier les douaires des Grandes Compagnies des Indes

còn có pháp luật nào mà tôi đã được nữa. Chẳng rằng một cái tình trạng như vậy thì đó việc cai trị cho quan quyền nhiều lắm, vì dân chỉ là một cái lá ở dưới bóng phước tuyền, không phải là những người đã có quyền lợi riêng; bởi để dân cho việc cai trị như vậy, nên chính các quan cai trị Pháp cũng không muốn theo lối cũ mà cứ giữ và thiên như vậy, lấy làm tiện lợi nhiều, vì chỉ phải can thiệp với cả đoàn thể mà không quản gì đến quyền lợi riêng của mỗi người.

Nay như sự kết quả của các công nghiệp nước Pháp ở đây, nhờ cái công khí nhện nhỏ cái chỉ công khí, hình cái công khí, quần áo của nước Pháp, mà cái giá trị của quần áo của mỗi người (individual) đã được biết, xuất hiện ra rõ ràng vậy. Tôi lấy một cái thí dụ như thế này, cho các ông chú ý. Người thợ nhện miền này ra khỏi người thì phải đứng cái, thợ cơ khí rồi mới nhện người được. Xã hội Annam cũng vì như là cái đất này, còn nước Pháp vì như là người thợ nhện; cái tay nước Pháp lấy cái đất nước Nam Kỳ làm nhện thành những người có nhân-sách, để giữ được quyền lợi, vì đã có pháp luật tạo ra mà các chủ cho. Thật là nhờ công nghiệp nước Pháp mà người Annam đã thành những người có nhân-sách hoàn toàn vậy.

Miền này cho rằng hơn thì phải nói rằng nước Pháp vẫn dụng công và hiện nay cũng còn dụng công để gây cho người Annam có cái nhân-sách hoàn toàn lý. Vì cái công nghiệp nước Pháp về đường kỹ thuật đã xong đâu; còn phải lâu dài nữa rồi mới mong tới ngày trong suốt cõi nước này cái công lao thành ra nhân-sách có đủ quyền lợi pháp luật lý sẽ được hoàn toàn và sẽ được hiện nhiên công nhận vậy. Hiện nay còn gặp nhiều sự ngăn trở làm, hoặc bởi phong tục, hoặc bởi quyền thế, hoặc bởi cái tình-dục giáo dục trong dân còn kém, hoặc bởi những lệ thói cũ vẫn tự thời xưa đến giờ nó làm ngăn sự tiến bộ, ngăn đường công lý. Nhưng cái nguyên lý cốt yếu thì hiện nay đã phát minh ra rõ ràng rồi, cái nguyên lý ấy là thế này: người nào xử ở đây cũng là người, cũng có nhân-

cách như mọi người khác, như người Âu-châu, chúng tôi vậy. Nhân cái nguyên lý đó, thì nước Pháp cũng những người không mang nước Pháp để cai trị ở đây vẫn bắt sự làm cho vững bền cho rõ rõ những quyền Pháp để bảo toàn cho người ta, những kế hoạch để giữ gìn cho, cái nhân thân, sự tự do, cái sanh mạng, sự tài sản của người ta, cũng là giúp cho người ta về thân-thể về tinh-thần mỗi ngày một phát đạt thêm lên, sau này được sung sướng hơn lên và hoặc gì có bị xâm phạm đến những quyền lợi cũng tự-cách lý thì có chỗ mà kháng cáo được. Ấy cái mục-dịch của công nghiệp nước Pháp là đó, công nghiệp lý hiện đã thành, và ngày này giờ này vẫn đang làm, hoặc là tự hướng lại cái chế độ cũng pháp luật, hoặc là mở mang sự giáo dục, hoặc là mở mang sự y học, hoặc là mở mang sự nhân đạo được (tham dự vào việc cai trị trong xã hội) là ra thay một dân nơi Ngai-viên. Nước Pháp đã ra công gắng sức cho đất nước này cái mục-dịch đó, không hề bao giờ trở ngại chút nào, thật là một sự nhân-dữ cho nước Pháp về công vậy.

Về phần tôi thời tôi ở các cái thí-nghiệm tôi mà hết sức duy-trì cho cái chính sách đó. Cái chính-sách đó thật là khó khăn hơn cái chính-sách pháp (politique de domination) hay là cái chính-sách thực (politique d'exploitation), chỉ biết lấy về lực thay vì cái tài kinh-luận mà thôi. Cái chính-sách đó đem thiệt-hại ra một lại gian-trước làm nữa, vì phải chấp-thành làm mới đem được những tư tưởng mới mà thích-hợp với những phong tục cũ; về phương diện đó thì thời kỳ cũng có người Annam thủ-cử quá, - tôi chắc ngày nay không còn mấy

Rượu Cò-nhạc VIELLE
BAU-DE-VIE DEJEAN là
một thứ rượu rất có
danh tiếng hơn bốn
chục năm nay.

nữa cho cái chính-sách ấy là không lợi cho cái quốc-tỷ của các ông; nhưng cũng có thể như nước Pháp chúng tôi không chịu khó mà quản sát về sự sanh hoạt sự tiến hoá các dân các nước, cho là bao quá, sự sự mở trường có khi thành ra nguy-hiểm. Song mà cái chính-sách đó đã đem ra thiệt nghiệm, đã từng trải lâu năm thấy đặc lợi cả thì dù biết rằng thật là khôn ngoan và thật là khéo tiến lên vậy. Vì bởi cái chính-sách đó mà dân Annam mới có lòng trung thành kia đủ chứng rằng dân biết hiểu cái chính sách hay và cảm cái ơn lợi của nước Đại-pháp. Trong công cuộc chiến-tranh vừa rồi, các ông đã tỏ cái lòng trung thành sự một cách rực rỡ vậy. Giữa nước chúng tôi giúp sự nguy-hiểm, chúng nhường là cái lòng tin lòng yêu nước Pháp của các ông không giảm đi chút nào, mà lại phát-huy ra mạnh mẽ thêm lên, hoặc là giới tầng 10 vạn người sang giúp Mâu-quốc hoặc là xuất tiền xu của r'it nhiều mà giúp đỡ cho một việc quốc phòng, hoặc nữa giữ được trong suốt cõi Đông-dương yên ổn, trước sau chỉ xảy ra có một vài việc nhỏ mọn thì hoặc là bởi kẻ ở ngoài vận động, hoặc là bởi những quan lại của Chánh-phủ bảo họ bắt cần mà làm làm, điều đó chánh-phủ cũng phải thành thực mà đó chấp mới được. Như vậy, một cái chính-sách đem ra thiệt nghiệm mà đã đặc sách như vậy, mà đã thành được những kết quả như vậy; thời những cái lý-tưởng quảng đại làm, các ông cái chính-sách ấy thế nào mà bỏ được, và về phần riêng tôi có lẽ nào tôi lại không hết sức sang yêu cầu bên Mâu-quốc cho sau này không cái gì, không người nào đem đối phương-chức của cái chính-sách ấy, hay sao?

Và ở xứ này, ngoài cái chính-sách ấy không có cái nào là có thể được, vì nếu nước Pháp mà dùng cái chính-sách khác thì nước Pháp không phải là nước Pháp nữa. Chính chúng tôi, chính người Pháp chúng tôi cũng có một cái lịch-sử về vang hinh như nó bỏ-huộc chúng tôi không thể dùng những cái chính sách cường quyền, chính sách chuyên chế được. Người ta đã gọi nước Pháp là mẹ các dân-tộc. Chính nước Pháp đã đem

ra cái nền công-pháp ngày nay, để bảo-tồn cho các dân các nước. Chính nước Pháp đã giải thoát cho nhiều dân nhiều nước ra ngoài chốn lao lung. Mỗi đây phải chịu một lúc chiến tranh long trời lở đất kia, phải ra hết sức anh hùng hết tài oanh liệt, cũng là để binh-vực cho quyền lợi các dân-tộc, cứu vớt cho thế giới khỏi phải vào vòng khốn ách.

Nay chúng tôi đến đây để mưu việc tương lai cho các ông, thì chúng tôi với các ông cũng như anh em cùng đồng tâm hiệp lực với nhau; và chúng tôi là người Pháp, vì chúng tôi về cách trường thành hơn, nên phải giữ cái quyền bảo hộ làm người đứng mũi chịu sào cho cả nhà Pháp-Việt này; chúng tôi được giữ quyền đó không phải là dụng về lực mà được, thiệt là bởi thói quen mà được; chúng tôi lấy tình thành lòng thành mà nhận cái trách-nhiệm đem cho các ông hưởng những sự kết quả tốt lợi vô hạn cao thượng của chúng tôi, những sự lợi-lộc to lớn thế lực mạnh của chúng tôi. Cái công khai hóa của chúng tôi cứ tuần tự không sai, tất nhiên đến ngày phải mở rộng cho các ông con đường chính-trị, hề các ông về đường tinh-thần, đường trí thức tiến bộ được đến đâu, thì chúng tôi sẽ cho rộng được đến đâu, cho nó xứng đáng. Hiện nay chúng tôi đương dụng công làm cho sự tiến bộ của các ông được mau hơn lên. Tôi biết rằng tôi nói như thế chắc là làm cho nhiều người có ý không chịu chấp cái chính-sách ấy là phải đường, lấy làm lo sợ. Lại có kẻ đọc những lời tôi nói với các ông đây thì kêu lên rằng vì tôi cho dân Annam nhiều quyền lợi tự-do quá, rồi có ngày các ông thì lạm-dụng những quyền lợi ấy, trở giáo lại mà phân-đoạt cái chủ-quyền của nước Pháp, dùng những thủ pháp chúng tôi cấp cho các ông để cho ngày được thêm mạnh, thêm giỏi, thêm khôn, thêm tài ra, mà phân

đoạt lại về chúng tôi chúng.

Tôi vẫn đi từng nghe thấy những lời phân này ấy đã lâu rồi; cũng tức như ở nước Pháp khi trước, có mấy ông thủ cựu thấy chánh-phủ không-trương-sự giáo dục trong dân gian thì trách rắm lên rằng làm không phải đường. Ở đây cũng vậy, thì cũng thường nghe thấy nhiều người nói tôi về cái công tôi mở mang sự giáo dục trong dân xứ. Lát nữa tôi sẽ nói rõ về sự đó; nhưng tôi muốn thuyết minh cho ai này đều biết rằng những sự lo sợ lợi trách móc như vậy là cái biểu chứng của những kẻ không biết nghĩ, không biết để tự mà nghiên cứu suy xét về những điều cốt yếu trong sự sanh hoạt các dân các nước.

Tôi, tôi chẳng hề lo sợ như vậy. Tôi không có bao giờ sợ và hiện nay tôi tự nhiên không có cái bụng lo rằng những quyền lợi tôi sắp tìm phương cách để ban phát cho các ông có ngày làm cho các ông què đờn được bốn phạn đến nỗi trở giáo mà phân đoạt với chúng tôi.

Tôi không lo, không sợ, là bởi hai lẽ đích đáng như sau này:
Lẽ thứ nhất, tôi nói trước, là vì nó quan trọng cái chủ-quyền của các ông, là tôi biết rằng các ông là người, là nghĩa, chắc được hưởng những quyền lợi tốt, không quên được những nghĩa-vụ tương đương. Thật thế, tôi dám quyết chắc như thế. Tôi tưởng các ông cũng có cái bụng biết ơn, biết nhớ những ân nghĩa người ta làm cho mình, tôi tưởng các ông không có bụng nào trở giáo phân thay, phân nước Pháp là ân nhân mình, khác nào như người mẹ nuôi mình, thế thì có khác gì là phạm tội « sát-thân » (arricide) thật là xấu hổ như nước cho loài giởng các ông đến về-cùng vậy. Và nếu các ông quá có cái bụng xấu xa cũng đại như vậy, thì chắc các ông đã làm ngay trong khi chiến-tranh rồi, lúc chúng tôi đương mất nhiều việc bởi-rời; đã tôi nay chắc không làm thế nữa, không thế làm thế được, vì cuộc chiến tranh đã xong, chúng tôi đã chiến thắng, cái thế lực chúng tôi trong khắp thế-giới, trong khắp thuộc-địa, phạm nơi nào có là cơ Pháp phát-phối là cái thế lực ấy về đường thực-tế

về đường tinh-thần đã chấn-hưng lên nhiều vậy. Điều đó tưởng hiển nhiên ai cũng rõ vậy.

Vậy thời không có lẽ các ông phân lại cho chúng tôi, vì sự đó là trái với nghĩa vụ, trái với lòng danh dự của các ông. Đó là lẽ thứ nhất. Tưởng một lẽ đó cũng đủ. Nhưng lại còn một lẽ nữa, là cái lợi của các ông, cái lợi hiển nhiên của các ông. Các ông không làm như thế là trái với cái lợi của các ông. Các ông không thể rời chúng tôi được, các ông không thể bỏ cái quyền của chúng tôi được, vì các ông thừa biết rằng phải cần đến chúng tôi mới được, thừa biết rằng không có chúng tôi thì cái trường lại của các ông hỏng mất, nguy mất. Ấy là tôi không muốn nói hết lời đó, vì tính sự các ông có công đại mà muốn muốn phá đổ cái quyền nước Pháp ở xứ này, cũng không có cái thế nào mà phá cho nổi được. Tôi chẳng cần phải chi mà các ông cũng biết ơn quyền làm-lệ của quân-binh nước Pháp, làm-thời của đến có thể triệu tập ngay lập tức mà đủ thừa giữ được cái chủ-quyền cũng cái quốc - lý của chúng tôi ở đây. Tôi chỉ muốn lý lẽ phải mà nghị-luận cho các ông nghe thôi. Nay thì giả thiết nước Pháp tự bỏ xứ này mà đi, để cho các ông xoay xử lấy một mình. Tôi thử hỏi các ông có người nghĩ đến cái tình cảnh khốn đốn lúc bấy giờ mà không dùng mình ghé sự trợ hay không? Tôi đến lúc ấy thì chỉ có hai cách mà thôi: Một là trong nước rối loạn, không trên không dưới, dân dân sức nước suy vì tiêu tâm đi mất cả; hai là lại dịch-chủ-tái-nô (làm nô-lệ cho chủ khảo), bấy giờ mới thăm thay, nhờ đến cái ơn huệ của chúng tôi ngày nay mà khác ra mau được.

A, thử nghĩ, trước như về đường ngoại-giao, cái thế giới sau này tuy có hòa bình, sự cạnh tranh tuy có bớt kịch liệt, vì các nước cạnh tranh mới sanh lên được, như vậy thì một nước như nước các ông đối với vấn-quê được một mặt được, vì cuộc chiến tranh đã xong, chúng tôi đã chiến thắng, cái thế lực chúng tôi trong khắp thế-giới, trong khắp thuộc-địa, phạm nơi nào có là cơ Pháp phát-phối là cái thế lực ấy về đường thực-tế

Giấy LE NIL là giấy
tinh-anh ttrợng lượng

Trong khoảng thứ nhất, thì cái tổng số những khoản kinh phí về các việc công chính ở xã chi tiêu chung nội Đông-dương và xã chi tiêu riêng các xứ tới 84 triệu bạc. Trong khoảng thứ nhì cũng vậy nhiều năm mà tổng cộng tới 108 triệu bạc, hơn khoảng trước 44 triệu. Ấy cái công mở mang đường kinh-tế trong mấy năm nay to lớn như vậy; tuy trong khoảng thứ ba ỹ cũng có công của các quan Toàn-quyền trước tới là ba ông Vollenhove, Roume và Charles, nhưng công thì cũng có một phần.

Ấy là nói cái số chi tiêu, nay xét cái kết quả hiển nhiên thời cũng thấy to lớn như vậy. Khi tôi mới tới Đông-dương thì các đường lớn mới được cả thấy là 3500 kilômètres. Năm 1912 tôi có trở hơng một cái chương-trình làm đường mới, bây năm sau cái chương-trình ỹ thì-bành quang thời sẽ được được tới tới 9000 kilômètres. Thế là có trong bảy năm trời mà làm được gần xấp hai lần trong hai mươi năm trước.

Lại còn nhiều cái chứng nghiệm nữa chi rõ ràng trong một khoảng ỹ của cái trong nước đã tăng lên nhiều lần, sự tăng tiến ỹ tương cũng chẳng phải là sự ngẫu nhiên vậy. Cứ tra trong các số tổng kê thấy được nhiều cái minh chứng rằng xứ Đông-dương này về đường kinh-tế đã phát đạt được lắm lắm.

Trước hết ta hãy xét cái số buôn bán xuất nhập. Thứ đem sánh các số buôn bán của xứ Đông-dương năm 1911 với năm 1918 thời thấy sự buôn bán trong nước và buôn bán với ngoài, năm 1911 tổng cộng là 678 triệu quang tiền tây, mà đến năm 1918 thì hơn một ngàn triệu (milliard), đứng số là 1142 triệu.

Xứ này là xứ chuyên nông-nghiệp, gạo là cái sản-vật chủ yếu nhất trong nước, nay ta lấy cái số xuất cảng gạo thời thấy trong khoảng từ năm 1910 đến năm 1912 tổng cộng là 1 triệu 20 vạn tấn, mà năm 1918 tới 1 triệu 60 vạn tấn.

Còn các sản vật khác xuất cảng trong khoảng trước năm 1912 mỗi năm lấy bạc trong là 220 triệu quang tiền tây. Hiện tại cũng thời mỗi năm tới hơn 280 triệu.

Nay ta lại chứng nghiệm thêm mấy điều như sau này nữa: Sự kinh tế trong một nước phát đạt thời cái xã hội sẽ những hành khách đi lại các đường xe-lửa cũng đủ làm một cái chứng nghiệm vậy. Nay xét số hành khách trước năm 1912 có 5 triệu, mà đến năm 1918 tới 6 triệu người. Lại còn một cái chứng nghiệm nữa là các số chi tiêu thuế nhập trong một năm, tức như cái gương phản chiếu sự thịnh suy một nước. Vậy nay xét về các số chi tiêu, so sánh trước sau lại công rõ ràng lắm nữa, thứ nhất là từ năm 1912 đến giờ cuộc tài chính trong nước không có thay đổi gì, thuế khóa không tăng lên chút nào mà có phần lại giảm đi nhiều, như thuế rượu vậy.

Vậy thời nước có giầu, các số chi tiêu mới rộng được. Nay xét các số chi tiêu của Đông-dương thời thấy cứ mỗi năm một tăng thêm lên nhiều lắm, số chi tiêu chung nội Đông-dương cũng vậy mà các số chi tiêu riêng các xứ cũng vậy. Năm 1912 tổng số những tiền thuế nhập thường của mỗi xã chi tiêu là 57 triệu bạc, mà đến năm 1918 thời tới hơn 78 triệu, ỹ là không kể tiền thuế thuộc ỹ-phần đã phải giảm đi nhiều.

Sau nữa còn một cái chứng nghiệm chốt hết này, vừa là ra cái lòng dân Đông-dương yêu mến Mãn-quốc mà lại vừa là ra xứ Đông-dương này giầu có là bao nhiêu và thịnh vượng biết dường nào; tôi không cần nói, các ông cũng biết, cái chứng nghiệm ỹ tức là cuộc Quốc-trái ở Đông-dương vậy. Bỏ lần Quốc-trái ở Đông-dương đầu được cả thấy là hơn 490 triệu, nhưng hai lần sau là năm 1917 và năm 1918 được tới 150 triệu. Tôi thử hỏi vì trong nước không giầu có thời thế nào mà giúp vào Quốc-trái được nhiều như vậy.

Quả thế, từ này mỗi ngày một giầu có thêm lên thứ, mà nhân dân cũng lại là một cái của cải lớn trong nước nữa. Nhân dân cũng mỗi ngày một tăng tiền, ăn uống được sung túc, giao tiếp được trong hậu, nhờ có các cuộc ỹ tế của nước Pháp đã lập ra ở đây, được bớt những dịch bệnh tật bệnh khi xưa làm chết hại không biết bao nhiêu.

Về phương diện ỹ cái công nghiệp cũng cao lớn chẳng kém gì. Trên kia tôi đã kể sơ cho các ông biết, đây tôi lại xin kể mấy số nữa để làm chứng.

Năm 1914, tổng số những khoảng kinh phí cho toàn hạt Đông-dương về các việc về sinh, việc ỹ tế là 1 triệu 4 vạn bạc. Đến năm 1919 thời tăng lên tới 2 triệu 23 vạn 8 ngàn đồng không kể tới một triệu bạc riêng về việc sửa sang các thành phố cho hợp cách về sinh, về việc xây dựng các nhà thương, nhà đờ, nhà tắm, nhà mát, v. v. Số người đến cho quan thầy khám bệnh các nhà thương trong năm 1916 có một triệu người dân, năm 1917 2 triệu 30 vạn; số các người binh nam nữ trong trong năm 1917 có 6 vạn 3 ngàn người, đến năm 1918 thời tới 10 vạn người. Xưa kia các trẻ con trong nước thường phải cái bệnh sởi « uon vàng » *letra nos ombili-* cái một trăm đứa chết đến 30 đứa, đây do nhờ phép về sinh cho con trẻ ngày nay đã hầu tuyệt hẳn. Ấy cái công nghiệp của nước Pháp ở đây như thế đấy.

Coi đó thời biết chúng tôi chủ ỹ như là mỗi ngày tìm phương đất kế để bảo tồn cho chúng-tộc Anam để giúp cho cái chúng tộc ỹ mỗi ngày được tăng tiến lên làm cho được thỏa mãn những sự yêu cầu trong cuộc sanh hoạt mở mang cho đất nước mỗi ngày được giầu có thịnh vượng lên. Đó chính là cái nghĩa vụ thứ-nhất của chúng tôi. Người La-mã là tổ nước chúng tôi thường có câu nói rất khôn ngoan rằng « Phải ăn cho sống người trước đã, rồi ta bàn triết-học sau. » Lại có câu rằng : « Phải có cái thân thể mạnh mẽ thời mới mang được cái tinh-thần sáng sủa. » Về phần tôi, tôi thật không nỡ bỏ cái đường vật chất của người dân, bởi thế mà tôi trong thời này giống Anam như sự ăn uống tốt nhờ cách về

Rượu Sâm-banh hiệu MARQUIS DE BERGEY là rượu nhưt hảo hạng

sinh tốt mà thay hình đổi dạng hẳn, tôi thường thấy những bọn lính mà song Pháp năm ngoái. Hồi mộ đó kén chọn kỹ lắm chỉ lấy những kẻ thực trạnh mẽ, thể mà sang Pháp ở chừng ba bốn tháng ở theo phép về sinh cơm nước được có điều độ thì thấy hình dạng người đổi khác hẳn đi. Người nô nang ra bắp thịt to vành ngực lớn, coi không biết là người thuê xưa nữa. Khi ra trận xông pha khó nhọc, mà đương nổi như không; coi đó thì biết trong cái chính sách đối với người dân ra chăm chút về đường vật chất quan trọng biết là dường nào.

Nhưng tôi xin nói rõ ai mà không biết chăm chút về đường vật chất không cứu đời cái nghĩa-vụ đó đã làm trọn rồi thời còn một cái nghĩa-vụ nữa không nên quên cái trên mà quên cái dưới. Người dân không phải là chỉ có cái bụng với chân tay mà thôi đâu. Còn có cái óc còn có cái trí tưởng nữa; cái óc ỹ, cái trí tưởng ỹ ta cũng phải chăm chút cho để phát đạt nó lên như ta chăm chút cho thân thể vậy. Trên kia tôi có thuật mấy câu cách ngôn của các bậc tiền hiền La-mã về sự người nâng thân thể là cái yếu cần thứ nhất của mọi người. Nay tôi lại xin thuật một lời các ngôn khác của một bậc tiền hiền nước Pháp chúng tôi là ông Danton, ông nói rằng : « Phàm các dân, dân nào cũng vậy thứ nhất là cần bần mà ăn thứ nhì là cần đến sự học. » Thật thế có cơm gạo tốt thời mới nuôi được sức khỏe cho thân thể, có học mới mới nuôi được sức khỏe cho tinh thần, gây được giá trị trong xã-hội. Cái sự nghiệp của tôi có thể lấy một câu này làm làm biểu hiệu « Tôi cho nhiều người được mạnh khỏe, dạy cho nhiều người được khôn ngoan. » Hồi thế nên trong cái chính trị của tôi thời vẫn lấy cái vấn đề giáo dục làm quan trọng.

Cũng tôi đã giữ cái trách nhiệm bảo hộ thời cái nghĩa-vụ của chúng tôi về đường chính trị đương tình thần chổgôm lại trong hai câu : một là bảo trì cho cái nghĩa-vụ người ta, hai là phát đạt cho cái ngôn-cách người ta. Bởi vậy cho nên các ông đã trong thời thấy tôi chuyên dụng công phu về hai cái vấn-đề pháp

lý và giáo dục. Hai cái thật đó là hai cái yếu cần nhất của tôi đối với người dân bần cư vậy. Những sự tôi cái cách về hai đường đó thật là liên tiếp nhau, theo nhau, rập nhau, đủ biết là do một cái chủ-nghĩa đã nhất định phần minh đã tự nguyện đem ra mà thực hành, thời theo hành cho đến cùng mới ngừng.

Tôi lại nói lại luật lệ Anam là muốn bảo hộ cho người dân, sự nghiệp tài sản của người dân, là muốn cho người dân thoát khỏi cái quyền chuyên chế, chỉ phải phục tùng cái quyền tuyệt đối của pháp luật mà thôi, và pháp luật thời là cao hơn hết thấy, đầu tôi đây cũng là ở dưới quyền pháp luật vậy.

Tôi mở mang sự giáo dục là muốn cho người dân hay làm tôi lấy nguồn cho tôi hàng trí tuệ mỗi ngày một phát đạt ra, muốn cho có đủ tư cách mà làm nên được những sự nghiệp xứng đáng; tôi lại muốn cho người dân cái sức tôi được đến đâu thì đi cho đến đấy, không có hạn cái tài học hành đến đâu là cũng đến đâu là hết, không có bó buộc, và cũng không cần trở chút nào.

Tôi biết rằng tôi nói câu đó là tuyên bố một lời quan trọng. Nhưng tôi nói là có ý nghĩa, hai năm nay (tháng 2 năm 1917) ở là khánh-thần trường Trưng-trung-hoà Sài-gòn, tôi đã trình nói như thế này :

« Công giáo dục của nước Pháp ở xứ này, cũng phải theo cái công-lệ của sự tiến bộ, phạm cái nguyên lý đã xướng lên đã quyết định, thời phải để cho hết sức hành trong ra, không thể tự ỹ hạn chế lại được, vậy kể ta đã lãnh phần trách-nhiệm giáo dục cho người dân ở đây, thì phải giáo dục cho hết sức, không có hạn định là đến bậc nào, cái trí thức người dân có thể tôi được đến đâu thời phải dạy cho đến đó. Nếu cái giống người mình giáo dục mà có cái tư cách bước được lên trước, dùng hóa được cái phương pháp của mình thời không có lý gì, không có cơ gì mà hạn chế sự giáo dục ỹ lại được, không có lý gì không có cơ gì mà hạn chế cái người mình dạy rằng : « Thời, đến thế thì thôi, mi không được biết hơn nữa. »

« Nước Pháp có cái nghĩa-vụ phải khai hóa cho người ta, nếu nước Pháp lại làm như thế thì thật là phản bội cái nghĩa-vụ của mình vậy. Nước Pháp đã cho thì không có giữ nữa. Nước Pháp đã lãnh nhiệm vụ dạy dỗ cho giống người nào thì không có gây dựng nữa chừng mà thời hóa. Nếu trong các dân ở dưới quyền bảo hộ của một dân nào mà có đủ tư-cách xứng đáng như dân Anam, thì tuy cái bản phận của họ là phải điều hóa sự giáo-dục của họ, nhưng họ tự nhiên trong nước, không nên cho học với quá mà thành những hạng người mất căn-bản, nhưng cũng phải tự trình độ trong dân mà hạn chế cho cái học trong-dương với sự cần dùng thời mới được. »

Ấy những lời tuyên-bố của tôi phần minh như thế. Chắc có nhiều kẻ thường hay sự dạy dân làm nguy-hiểm như là dạy cho có cái thông tài, nghe thấy những lời đó mà khiếp. Nhưng ai khiếp mặc ai, tôi đây không có đờ ỹ kiến. Họ thường không chỉ nên dạy cho các ông những nghề nghiệp mà thôi, chỉ nên luyện lấy những tay chuyên môn, những tay thợ mà thôi; vì tôi theo họ thì chắc họ phục tôi lắm. Nhưng mà không, tôi không có làm như thế. Tôi muốn hơn kia, tôi muốn cho các ông được hơn kia.

Không phải rằng tôi khinh gì các môn học nghề nghiệp, không phải rằng tôi không biết sự học nghề nghiệp là quan trọng. Tôi tưởng cái công tôi giúp cho sự học ỹ ở xứ này cũng đã nhiều. Chính tôi sáng lập ra mấy cái trường nông nghiệp lớn, như Nam-kỳ thời có trường thiết nghiệm nông nghiệp ở Bền cát. Bắc-kỳ thời có trường thiết nghiệm nông nghiệp ở Tuyên-quang, cao hơn nữa thời có trường « Cao đẳng nông nghiệp » ở Hà-nội. Chính tôi vẫn hết sức tưởng-tê khoáng trọng cho mấy trường thiết nghiệp ở Hà-nội. Hải-phong Huế, Thủ-đầu-một, Biên-hòa, ngày nay kết quả thấy đã tốt đẹp về vang lắm. Chính tôi ngày năm ngoài đây đã cùng với quan Khâm-sứ Cao-man lập ra ở Nam-vang (Paom-penh) cái trường kỹ nghệ Cao-man để thâu thập lấy những tay thợ khéo trong các nghề, mỗi ngày chế tạo ra được những

đề vật tuyệt hảo. Chính tôi đã quyết định mở ra mấy trường cao đẳng về các khoa: cơ-khí học, hóa học, địa-học, kỹ nghệ học, hiện nay quan giám đốc Coexac đương về Paris để dọn thầy giáo và mua đồ dùng. Lại chính tôi đã truyền đề bản Pháp chọn lấy trong hạn những lính mộ Annam những kẻ nào có tư cách thì nên để ở bên ấy mà cho vào học các trường công nghệ cho thành tài. Tôi hết sức mong mang sự học thiết nghiệp đó là bởi hai lẽ: Thứ nhất là ở nước nào cũng vậy, cần phải luyện cho nhiều những tay thợ giỏi nghề tài, những người chuyên môn trong các công nghệ. Thứ nhì là các ông có cái thói khinh rẻ những việc thủ công, những việc kỹ nghệ buôn bán, phải biết rằng việc kỹ nghệ ấy cũng cao thượng như việc văn chương việc tu dưỡng; vậy tôi muốn sửa cho các ông bỏ cái thói ấy đi. Mới rồi tôi có báo cáo học-sinh trường nông-nghiệp Tuyên-quang rằng: Các em phải biết một nhà làm ruộng giỏi cũng có ích cho nước bằng một nhà văn sĩ tài. Ấy trong bụng tôi thành tín như vậy.

Nhưng mà sự đó đã đánh, song tôi đẩy lại là người đại biểu của một nước lớn xưa nay vẫn làm thầy dạy học cho loài người, tôi đòi với một dân như dân Annam này từ xưa đến nay vẫn lấy sự văn chương, sự học văn làm trọng, thì cái bản phân của tôi là phải ban cấp cho dân ấy hết các phương-tiện để mà học tập lấy hết các môn loại trong cái biên học của loài người, cái trí tôi được đến đâu thì để cho lên đến đấy. Phạm môn học gì mà cái tư tưởng người Annam có thể kịp được thì tôi cũng để cho mà học, chẳng có hề ngăn cấm, ai ham nhà trường nào đó mở ra ai có đủ tư cách mà vào học được, tôi cũng để cho mà vào chẳng hề cản trở, từ năm 1912 tôi đã mở rộng cho em các ông vào trung-học, và trường trung-học Paul-Bert đã thành một chốn công-đề cho các người Tây người Nam, con các ông cũng cũng như học với con tôi một thể. Hiện nay chính tôi đương trì liệu một cái chương-trình nhất định những phương-pháp dạy nơi, để mà hết sức ban-bổ cái sơ-đẳng giáo-riếp khắp trong dân-gian, lại một những trường sư-phạm

rất nhiều để mà tập luyện lấy đủ thầy cho các trường tiểu-học; trong khi ấy tôi chính tôi lại lập các trường cao đẳng để gây dựng lấy các bọn thượng lưu kia là cái hạng người cần cho nước Năm hay giờ như lời quan Tổng-đốc Đoàn-Truyền vừa mới nói đó. Hiện nay đã có mấy trường cao-đẳng lập rồi, rồi sẽ mở thêm nhiều trường nữa, để đem hết cá cái trí thức của người ta mà truyền cho những người nào có đủ năng-cần mà đủ-giới được, khiến cho sau này có tư-cách giữ được những chức-vị cao thượng được những lời q. trọng. Các trường đó ai vào cũng được không có ngăn cấm gì. Chỉ một sự hạn-chế như sau này là cái trình-độ học càng cao thì cái trình-độ thì càng giỏi, là có ý để kiểm định độ học lực của học-trò, xét xem có thật là biết là hiểu không, còn cái hạng những con « khờ» chỉ biết học truyền-khẩu thì phải nên loại ra cho hết.

Ấy chỉ có một cái hạn-chế đó mà thôi, là để phòng cho chớ gây thành một học hay chữ giả cho xã-hội thế mà thôi chớ, ngoại-giã không có sự hạn-chế gì nữa, vì tôi không có sự đem ban bố sự học ra mà sau này có sự quan-ngại gì cả. Những điều quan ngại ấy tôi đã bình-tâm tính-sự mà thương lượng tính toán cái rồi, tôi không có lấy điều gì làm lo sợ cả. Tôi chỉ sợ có một điều, là sự cái đó mà thôi, cái đó rất u-mê của bọn học-lưu cái đó rất kiêu kỳ của bọn thượng-lưu địa, ấy cái nguy-hiểm cho các xã-hội là ở đó, trong bài tựa cho bộ « Học-chánh-đồng-quân năm ngoài, tôi có viết mấy câu rằng:

« Cái lễ thực sâu sắc là thế này: một chánh-ph. u. mà đối với một lũ dân ngu dại để làm tai nghe những bọn xuân-dộng hay khuấy rối thì lại nguy-hiểm hơn là đối với một dân có học-thức đã biết biện biệt điều phải là trái, biết rằng người nào là người thật lòng ái-quốc, kẻ nào xuân-dộng vô tri: những việc ám mưu âm-phản ở Đông-dương này từ trước đến giờ thật là cái minh-chứng cho điều đó. »

Việc mở mang giáo-dục, ngoại cái lợi cho đường yên ổn đó lại còn một cái lợi to nữa, là nhờ đó mà luyện tập được những người giúp việc giỏi, có tài có học

có giữ-trị hơn để ra công giúp sức với chúng tôi trong việc chính-trị, việc hành-chính cũng là cái trong các trường học dạy khác nữa. Như vậy thì có chi mà sợ mà lo? Phải, tôi đã biết tôi sẽ nói rõ ra cái có mà nhiều người lo thán trong bụng. Giáo-dục mở mang thì tinh-thần phát đạt và trí thức mỗi ngày một tinh nhuệ ra, người dân sẽ biết quan sát, biết, phân biệt biết kiểm-đốt một cách trực tiếp hay là gián-tiếp về cái công việc quốc-trị của ta đối với họ. Ấy nhưng mà nếu người dân có mặt tinh biết xem xét, thì chúng ta lại càng phải sửa mình cho hay hơn lên, lại càng biết cần thận trọng cách cử động đứng ngồi, nói lời dân cần phải làm thì nói, đừng nói những câu quá độ phải làm thế nào cho đối người dân mình ra một xưng đáng làm người có quyền cai quản chỉ báo, quyền ấy không phải bởi cái võ lực cường bít họ phải theo; phải bởi cái tài-trí của mình để mà khiến cho họ phục phục. Nên như thế thì lại càng hay lắm, chớ có ngại gì.

Bởi thế nên cái công giáo-dục của tôi, mở trường dạy dân đều có người công-khích mặc lòng, tôi cũng lấy làm một sự danh dự cho tôi vậy, vì cái công ấy đã hợp với lời tôi hứa khi tôi nói rằng nước Pháp đến đây là lấy cái tình thân ái mà mở-mang cho một giống người u-âm sâu khổ được trông thấy cái ánh sáng văn-minh, các ông có biết tôi lấy cái gì làm tự-cao hơn cá không? Lợi có nhiều kẻ trích tôi đã dạy cho người Annam dân nhìn ngang mặt mình, thật thế tôi xin nói thật tôi là con nước Đại-pháp, không có gì tôi lấy làm thích chỉ bằng khi tôi trông thấy bọn học-sanh trường Đại học ta, con mắt sáng sửa thông-minh, trường-trưng nhìn thẳng, coi vẫn có ý kính trọng tôi, mà nhận kỷ ra lại còn có một cái ý thậm thiết nữa là cầm tay tôi cái ơn tôi đã giáo hóa cho.

Tôi đã nói tôi muốn nói cho hết ý. Nước Pháp đã sửa sang lại luật lệ để quyết định cái công quyền của người ta lại mở mang sự giáo-dục để có ngày người xứ này biết cái dân-quyền cái quyền lợi làm dân là thế nào. Có kẻ nghe tôi nói dân-quyền mà lấy làm kinh ngạc. Tôi

không hề chi. Tôi xin nói rõ cho ai này biết rằng cái đó phải có mới được, cái đó suu này tất có, vì cái nghĩa-vụ của nước là chúng tôi là phải dạy cho một bọn thượng lưu càng ngày càng đàng thêm lên, biết cái danh nghĩa làm dân và có quyền lợi vừa có nghĩa-vụ, khiến cho những người nào tài giỏi có thể cùng với chúng tôi ra công đáng cái trách-nhiệm nặng nề trong việc cai trị xứ này.

Tôi nói bọn thượng lưu, tôi muốn chủ ý vào chữ đó. Tôi muốn cho các ông đừng ngộ nhận, tôi muốn không có ai hiểu lầm. Trong một nước thế nào cũng phải có một bọn thượng lưu thì nước ấy mới sống được. Phải có bọn thượng lưu thì nước mới có tiến bộ. Phải có bọn thượng lưu thì mới vừa có tiến hóa mà vừa giữ được trật tự, giữ được kỷ luật, trong nước. Phải các dân-quân, mà như là trong dân-quân Annam, lại cần phải có trật tự lắm, vậy thời phải có một bọn thượng-lưu để mà duy trì cái trật tự đó. Phải có bọn thượng-lưu đi là một sự đương đại. Hạ chế bọn thượng-lưu lại là một sự nguy hiểm, vì nếu ban chế lại thì bọn thượng-lưu thành một bọn hạo-trường thì biết lợi riêng mình và hay áp ức kẻ bán dân. Phải chính-phủ muốn giữ đạo công bằng, muốn theo phép khôn ngoan, thì phải tìm đường mở rộng làm dân cho bọn thượng-lưu ra, xem cái trình-độ của dân đã cao, lòng trung thành của dân đã chắc, thì phải liệu mà ban cho những quyền lợi tương đương cho xứng đáng.

Bởi thế nên tôi đã lấy mấy cái lý-tưởng trên kia làm tôn-chủ cho cái chánh-sách của tôi, tôi không muốn trái những cái lý-tưởng ấy, không muốn trái cái chánh-sách của tôi mà theo cái tư-tưởng của nhiều người tự nó rằng muốn mở rộng cho dân mà kỳ thiệt là muốn đem những bọn thượng-lưu vào trong dân tộc, như vậy thì tuy nó rằng để giúp cho sự tiến bộ, mà kỳ thiệt là muốn ngăn cản sự tiến bộ vậy. Tôi, thời tôi thật là thành tâm muốn cho bọn thượng-lưu Annam những người nào có học thức, có danh giá, có phẩm cách, có sự nghiệp càng ngày càng được rộng quyền mà giúp chúng tôi trong các công việc.

Tôi nói thế là có ý muốn thuyết minh về một cái vấn-đề quan trọng, đã khởi ra từ ở Nam-kỳ, có mấy người chủ trương xuống-xuất, tuy tôi cũng biết rằng cái vấn-đề này là tôi, mà cái ý kiến thực hành, mấy chú thầy trời, hay là dân Annam muốn ước ao một điều, là muốn được quyền lợi người Tây người Nam xin cho cả toàn thể dân được nhập tịch làm dân Pháp hưởng quyền lợi như người Pháp. Nhưng tôi nói Nam-kỳ có mới tôi này bữa bữa vào dự một tiệc trong ấy như tiệc các ông hôm nay, tôi sẽ nhân dịp đó mà giảng giải rõ ràng về cái vấn-đề ấy cho họ biết. Nhưng hiện nay, tôi muốn tuyên bố ngay trước rằng tôi rất là phân đôi cái ý cho cả dân dân nhập tịch Pháp (la naturalisation en masse), và cả như ý tôi thì muốn cái cách cho sự chính trị trong xứ này được rộng rãi hơn ra, không nên yêu cầu về mặt đó.

Tôi cũng biết rằng cái luật lệ về sự nhập tịch ngày nay cần phải thay đổi đi nhiều, vì nó hẹp hòi quá và không có bằng cứ gì. Phải để cho người Annam được rộng quyền vào làm dân Pháp mới được. Phải cho dân Annam cũng gần được giống như dân bên Algérie; hiện nay cũng làng Pháp cũng mới hề mà thôi, phải mở rộng hơn ra mới được. Thứ nhất là phải cho các người về sự nhập tịch được bình đẳng hơn. Thứ hai về các quyền lợi của dân Nam-kỳ.

Nhưng mà chớ cả bản dân Annam nhập Tây tịch thời thật là một sự làm to, cái hại cho người dân mà cũng không lợi cho họ, nước Pháp. Về lại không phải là cả bản dân Annam muốn yêu cầu sự nhập tịch đó. Cái sự dân ao ước rồi lát nữa tôi sẽ nói cho mà biết. Dân không có ao ước muốn nhập Tây tịch, vì nhập Tây tịch thì được cái quyền lợi làm dân Tây, nhưng mất cái quyền lợi làm dân Annam, bỏ cả phong tục lệ lối trong nước là những điều người Annam rất mến rất trọng. Nay ha hình cho cả bản dân nhập Tây tịch, thật người dân cho là một sự cường bức, một sự áp chế, không ai có phép được bắt dân, áp chế dân như thế được.

Nhưng người dân về đường chính trị, tôi có dùng để làm gì? Chớ là không biết cách dùng vậy. Các ông cũng thưa biết rằng sự giáo-dục dân Annam cũng

khuyết hãm nhiều lắm; một giống dân chưa có học như vậy, có lẽ nào mà như dân đem cho ngày quyền bầu cử hay sao? Vì mà quyền bầu cử như thế thì thật là những đũa thần là tôi, mà cái ý kiến thực hành, mấy chú thầy trời, hay là dân Annam muốn ước ao một điều, là muốn được quyền lợi người Tây người Nam xin cho cả toàn thể dân được nhập tịch làm dân Pháp hưởng quyền lợi như người Pháp. Nhưng tôi nói Nam-kỳ có mới tôi này bữa bữa vào dự một tiệc trong ấy như tiệc các ông hôm nay, tôi sẽ nhân dịp đó mà giảng giải rõ ràng về cái vấn-đề ấy cho họ biết. Nhưng hiện nay, tôi muốn tuyên bố ngay trước rằng tôi rất là phân đôi cái ý cho cả dân dân nhập tịch Pháp (la naturalisation en masse), và cả như ý tôi thì muốn cái cách cho sự chính trị trong xứ này được rộng rãi hơn ra, không nên yêu cầu về mặt đó.

Tôi cũng biết rằng cái luật lệ về sự nhập tịch ngày nay cần phải thay đổi đi nhiều, vì nó hẹp hòi quá và không có bằng cứ gì. Phải để cho người Annam được rộng quyền vào làm dân Pháp mới được. Phải cho dân Annam cũng gần được giống như dân bên Algérie; hiện nay cũng làng Pháp cũng mới hề mà thôi, phải mở rộng hơn ra mới được. Thứ nhất là phải cho các người về sự nhập tịch được bình đẳng hơn. Thứ hai về các quyền lợi của dân Nam-kỳ.

Cái ý kiến tôi là như thế này: Trước hết phải nên mở rộng cái đường nhập tịch Pháp ngày nay, phải đặt một cái luật định tư cách người bầu cử thế nào thì được làm dân Tây, hề ai hạn cách và xin nhập tịch thì lấy lòng công bằng rộng rãi mà cho.

Nhưng có một điều nữa cũng phải nên làm, là ban cho những người dân không phải là dân Tây, những người thì gọi là « công dân của bản xứ » (citoyens indigènes) được rộng quyền chính trị ở nơi làm nước, ở trong xã hội mình. Tôi muốn nói cho rõ điều đó, là ở đâu để có nghị viện rồi thì nên cho cái số đại-biểu người Annam ở nghị-viện ấy được rộng thêm lên, ở đâu chưa có người Annam làm nghị-viên thì phải cho được cái quyền ấy, lại phải mở rộng quyền bầu cử nghị-viên cho người dân, để cho những người ra đại-biểu dân là tự ở dân mà ra, không phải là người của nhà nước cử ra.

Bài diễn thuyết này đã quá dài, tôi không thể diễn giải được trường tán các ý kiến tôi nói đó. Tôi định khi về Nam-kỳ sẽ đọc một bài diễn thuyết nữa

Tiệm đóng xe

Sửa xe và bán đồ đồ phụ tùng đường Laro môn số 99 và 101.

(Đài-hộ) Saigon TRẦN-VĂN-THIỆP chủ tiệm Kinh cũng Lạc-châu qui khách đợc rỏ: Tiệm tôi có đóng đủ kiểu xe như là: Xe mui, xe hai bánh, xe kiền, xe kéo và cũng có bán các thứ xe có sửa lại chắc chắn; có bán đèn xe đủ kiểu, bánh xe cao-su bằng cây giã-từ bền chắc chờ lại...

Chỉ xin qui khách có dịp đến Đai-hộ xin ghé lại tiệm tôi một khi trước coi các cuộc của tôi làm, sau có cần đóng món chi da thì mua giúp lấy, nghĩ, thì tôi rất cảm ơn các. Còn chú qui khách ở xa muốn gởi thư hỏi thăm món chi cũng gởi có tôi sẵn lòng hầu đáp.

Còn tôi cũng có gửi bán những lá đèn xe, bánh cao-su giã-từ, đồ bắc kê da tây nơi tiệm Thích-Bình trước nhà giấy xe lửa Mỹ Saigon, tiệm Lạc-Thuần-lâu số 84 đường d'Espagne.

TRẦN-VĂN-THIỆP chủ tiệm

GRAVURE

MÉTAUX ET MARBRES



Tiệm tôi đã lập ra mười năm nay khác đủ kiểu con dấu đồng và mũ thung. Có chạm mộ bia đá cẩm thạch đá mã. Tôi có in đủ kiểu trong catalogue (mục lục) để cho qui-vị lựa kiểu mà dùng. Xin chú từ chiều có tôi rất cảm ơn.

Nay kính.

LỜI RAO

ĐƠN NHẠC LANGSA SAIGON

Ông SERSOT là thầy đóm có danh tiếng có lập một bọn nhạc Langsa 25 người, đủ các thứ kèn, cho những người Annam học hơn sáu năm nay, đã tập rành rỏ đủ các thứ kèn theo cách thức người Langsa; (Marches sa, Redonblés, Polkas, Mazurkas, Valses, Ouvertures, Fantaisies Airs Nationaux và Marches funébres) cũng như các bọn bên phương tây.

Bổ hơn ba năm nay, bọn này có dự nhiều đám tiệc, lễ khánh-đán, rước sắc quàn Lanessa cùng chơi nhiều chỗ ở hội người Langsa, Annam; tại Bồn-khu đường Kinh-lập, các nhà hát Tây Saigon, và Lạc-thái đến nhà danh, tại các rạp hát Langsa cũng đều từng khen.

Vậy trong Lạc-châu, qui ông qui bà, như có điệp chi, hoặc gánh hát, tạp chũ, ăn lễ tây quàn, nên viết thơ cho ông SERSOT, mà thườn nghĩ; gĩa có đánh rành, thì theo xa gần, ông sẽ lĩn giã nhẹ; trước là đến giúp cuộc vui theo kèn thời, và làm cho đẹp lòng qui ông qui bà cũng nề theo của mà sắm thũy con nhà Annam chng ngày cng tnh bĩ.

Monsieur SERSOT,

Chef de l'Harmonie Indigène, No 58, Rue Richaud SAIGON

Thông-tin của chánh-phủ Nam-kỳ

Quan Tổng-thống Toàn-Quyền Đông-Đương thấy người Langsa và người Annam trong thuộc-địa chung cùng nhau lập tiệc liên-hành mà tỏ lòng yêu mến cùng Ngài, nên Ngài lấy làm cảm mến. Song lễ Ngài nghĩ vì những tiệc như vậy nó riêng cho Ngài quá, nên Ngài ước muốn trong trăm họ đứng có bày chi cho nhiều cuộc. Hơn mười lăm ngày rày, lễ Ngài ở ở Hà-nội, người Annam trong Nam-kỳ có mời Ngài, trong thơ mới lại có tỏ rằng người Langsa cũng sẽ dự tiệc ấy. Ngài đã nhậm lời rồi, Ngài tưởng một tiệc ấy cũng đủ rồi, chẳng nên bày tiệc khác, đũ cho Ngài rõ rằng người Langsa và người Annam đồng tâm tương thiết, ấy là đức chi yếu của Ngài nâng đỡ dựng nên kể từ trước nhà-nước Đai-pháp giao cời Đông-Đương này cho Ngài cai-trị.

Café-Restaurant Taverne Française NAM-THUẬN-PRAT

Lê-văn-Lê, successeur, ở tại Ngã-từ đường Pellerin và đường Espagne gần đình Tây Saigon.

Kính cũng chú qui-ông đợc rỏ: nhà hàng bán cơm Tây hiệu là «Nam-thuận». Phở: ăn, nay đũ về phần tôi làm chủ rồi, tôi mới tìm đợc người đầu bếp giỏi nấu nướng rất khéo rất ngon; những rỏ coi dọn ăn tôi cũng dạy đũ lễ nghi, để cho chú qui-ông phòng khi sai khiến; cái xin chú qui-ông có dịp đến tôi là bọn đồng-bang mà giúp nhau con nên việc của trong lạc châu chú qui-ông, có dịp chi lên đến Saigon, thũa nhữ chú qui-ông có lòng chiếu có, thì tôi cũng vui lòng tiếp đãi và cảm tạ chng cng.

PNOM-PENH-BAZAR

KUÔNG-XUAN

- BÁN SỈ Bán Lẻ Nút áo bành-tô, áo-ta-ơ, kiểu đẹp. No 902/B - một lón 12 nút..... 0 38 Nút áo bành-tô, áo-ta-ơ, kiểu đẹp. No 904/B - một nhỏ 12 nút..... 0 25 Nút áo so-uy (chemise) xuy rặng, kiểu đẹp 5 nút - 12 nút..... 3 40 Lược răng gờ tóc cặp - 18 cặp..... 2 50 Đồng-hồ, tàu lạng, kiểu đủ hình, lịch có khóa, chưng đèn, xe hơi, xe ngựa điện thũ, mỗi hộp 12 cái khác thũ (đủ trẻ chũ) 0 90 Cartes postales giốc Âu-châu, hình xứ Cao-mên, Nam-kỳ một trăm..... 2 50 - một ngàn..... 18 00 Khăn bàn lạng đủ bộng hoa, học. 0m67 x 4m45, 12 cái..... 8 00 Giay viết thư, mỗi hộp 50 tờ, 50 bao dũt cũn cũn - «Tolle Superfine» 12 hộp..... 9 95 - «Conotte» 12 hộp..... 8 55 - «Idylle» 12 hộp..... 8 55 Bán chũ rặng, 12 cái..... 1 30 Gói CONTRA remboursement. Ai mua từ 10\$ 00 trở lên phải gởi trước dũt ope 1\$ 00, ngoài từ mỗi hàng chũ.

Le Directeur Gérant:

L1-vũ-Đư 25-26, Quai Pégnet Pnom-Penh.

TRIỆU-CUONG

MỘT TIỆM LỚN TẠI CHOLON SỐ 188, ĐƯỜNG MARINS

Một tiệm mới lại Saigon số 3 đường Gallieni

TRÔNG RẰNG VÀ THAY CON MẮT



Kính lời cùng Lạc-châu chú qui-ông qui-bà đợc rỏ: Nguyễn tiệm tôi trông rặng đầy đủ mười mấy năm rồi, TRÔNG CẤP TỬNG NGHIỆP

CỬA QUAN LƯƠNG-Y LANGSA BANG THƯỜNG, cách làm rất khéo-léo và chắc chắn, lại cũng đồ thường hạng, chẳng hề đổi trũ, vàng của tôi cũng đũ mười năm cũng còn sáng lóng như mới vậy.

Nay tôi lập thêm một tiệm mới tại Saigon (13 Mars 1919 này khai trương) số 3, Boulevard Gallieni ngang gare xe lửa Saigon-Cholon (Đường trên) ở ngoài Saigon; cũng có trông rặng và bịch rặng giá thật rẻ, cũng có bán các món khác thường dùng theo ý của chú qui-vị, mỗi mỗi các cuộc trong sự mua bán của tiệm tôi thời giá cả đều thiệt rỏ hơn các nơi khác chng sai. Vậy tôi kính mời chú qui-vị hãy thừa bước đến tiệm tôi, tôi hết lòng trọng đãi. Chỉ nhữ chú qui-khách ở trong Lạc-châu có cấp dũng món chi, xin chú qui-phận viết thư cho tôi hay, tôi cũng liền gởi cách CONTRA REMBOURSEMENT.

TRIỆU-CUONG Kính mời.

東 DAI-ĐONG 大

49-51, Rue Duperré, 49-51

SAIGON

Chụp hình đủ kiểu, tốt lắm!

Trông-rạng và bịch rặng

GIÁ RẺ LẮM!!

Bijouterie Saigonaise

TIỆM

Minh-thành-Hoà

BÁN ĐỒ NỮ TRANG

83, Rue Schroeder. - Saigon

Kính lời cho lạc-châu chú qui-khách đợc rỏ: Nay tôi có mở một tiệm bán đồ nữ-trang theo kiểu kim-thời, rất nên xinh đẹp, ở tại chợ Saigon đường Schroeder số 23. Khi trước tôi có lập tiệm bán đồ nữ-trang ở Chợ-lớn, đường Thủy-bình (Rue des Marins) số 184, tục danh là hàng chũ-mũi, nên tôi thường hiểu ý qui-bà qui-có xa đũng đồ nhũ nhân và huế-mỹ.

Từ khi tôi mở 2 căn tiệm ấy đến nay cũng nhờ ơn qui-bà chiếu có cho người đồng-bang nên việc tôi rất cảm ơn, ngày nay mà trong lạc-châu hiệp hũng, lập tiệm bán đồ nữ-trang như tôi thì tôi rất làm vui mừng cho các ông và chú tin cho các ông cho mau thành tựu.

Nay kính

Nguyễn-văn-Lạc đĩ Đai-Khởi.

CÁO BẠCH

Kính kính qui-vị đợc rỏ: Chúng tôi mới lập một tiệm tại đường Catnat, môn khi số 87, Saigon, để sửa các thứ máy: Như là: đồng-hồ, xe máy, máy khâu, chũ, máy may, máy cắt, tủ lạnh, vãn, vãn..... Có nhiều các thứ con dấu đồng và mũ thung đủ kiểu, chạm ngọc đá vãn thạch, vãn vãn.....

Bán ở và bán lẻ đủ giống thũg xe máy, scooter, scooter ở bích và scooter, thũ bích là các thứ scooter.

Còn qui-vị muốn mua hay là sửa món gì xin viết thư cho chúng tôi thì chúng tôi sẽ gởi lại lập tức và kính gĩa thiệt rỏ (gửi cách làm hóa giốc ngân, CONTRA Remboursement) qui-vị muốn mua món gì ở Saigon hay là hải thũm việc chi thì chúng tôi cũng sẵn lòng lo giũm, Xin Chú-thu chiền có chúng tôi hết lòng cảm ơn.

Au bonjour các Tonkinnois

PHẠM-THẾ-KINH

87, Rue Catnat - Saigon

Xe hơi cho mượn

Kính cùng liệt vị đấng hay: nay tôi sắm một cái xe hơi OVERLAND 5 chỗ ngồi để cho mượn nếu chư quý vị có cần dùng đi chơi, hay là có việc chi, xin hãy tưởng tình giúp nhau làm việc. Xe có để sẵn tại đường d'Adran số 100 Saigon, ngang trước Tòa Tân-Báo, bắt luôn là giờ nào, chư quý vị muốn dùng xin đến đó thì có sẵn.

BÀI

« Văn-Minh »

Để giúp ích cho học trò sơ học các trường, tập nhìn số, và học sơ 4 phép toán, trong giờ chơi và lúc nghỉ.

Bài này có 8 cách đánh là:
 Cờ-lương, Bình-dương, Cạnh-tranh, Hiệp-thương, Tăng-Đức, Vệ-sanh, Lưu-thường, và Báo-đi.
 Có gói bán, tại quán « Nồng-Trò Min-Đam » và các tiệm sách trong Lỵ-châu.
 Giá mỗi bộ bán, là hai cái (0 \$ 20) mỗi gói 50 bộ, giá chín đồng (9 \$ 00).
 Trưng tại nhà Monsieur:
 Lê-văn-Mai, Làng Hanh-thông, Tổng Bình-lữ, Poste de Trại-Ún.
 Ai muốn mua nhiều, xin gửi thư thường: nghị

NAM-HÔNG-PHẤT KHÁCH SANG

ở đường Boulevard Bonnard, số 106 ngang Cars xe lửa Saigon-Covap tại Chợ-mới Saigon

Bán rượu tây và sửa xe máy, đèn essence và đèn alcool.
 Có cho mượn phòng ngủ sạch sẽ rộng mát, giá rẻ.

Quý-quan, Quý-khách ở xa muốn mua hát ca, vật chi thì tôi mua giùm, niềm kỳ lưỡng gửi tới chỗ ở mấy ông.

HUYỀN-MỘT-KỶ.

Tiệm khác con dân



Kính tỏ lòng Quí-khách đấng rõ: Tiệm tôi khác con dân đồng, cạo-su và bằng đồ cầm-thạch đồ mộc, vân vân... Giá rẻ đồ tốt mà làm mau, nếu quí-khách ai muốn dùng kiểu nào, xin gửi thư lại tiệm tôi lấy Catalogue lựa kiểu mà dùng, thì tôi sẽ hết sức làm cho mà ỹ.

TAKH-DUY-BINH
 Graveur
 88, Rue Catinat, 80. - Saigon



Thuốc Cam-tích này tại tiệm NH-THIÊN-ĐƯƠNG ở tại đường Canton số 88 Chợ-lớn có bán, hay làm; liệt-vị có cần mà bị bệnh Cam-tích cũng nên gửi thư để mua về cho nó ăn thì thấy hiệu nghiệm liền. &

Mỗi gói 10 bánh... 0\$10
 Mỗi hộp 100 bánh... 0\$10

TIỆM

Trương-văn-Hanh

SADEC

Có bán xe máy mới và đồ đồ phụ tùng xe máy và sửa xe. Lãnh thấp mượn đèn khí đá (carbure) theo cuộc quan, hân, fan, tể, ky-yên, tàn-gia, hạ-thọ.

Khăn đen bằng nhiều tây tốt thượng hạng; bán đủ và bán lẻ và ruột xe-máy biệp Michelin.

Quý khách ở xa muốn mua đồ phụ tùng xe máy, xin gửi thư cho tôi; tôi sẵn lòng ký lưỡng gói contre remboursement (nghĩa là đóng bạc tại nhà thơ mà lãnh đồ).

Hoặc muốn biết giá đồ trước khi mua thì tôi sẵn lòng cho gửi đồ phụ tùng in sẵn bằng chữ quốc-ngữ (Prix constant).

TRƯƠNG-VĂN-HANH
 chủ khai.

CÁO BẠCH

Chúng tôi mới mở một tiệm tại đường d'Adran, môn bài số 110 (ngang trước Tòa Tân-đảo, hiệu là Tân-phát-Lương, đồ sửa: Bền Tito-Landri và đèn Manchoux, xe máy, tủ sắt, máy đánh chữ, máy hát và sửa đồng-hồ, vân vân. Lại cũng có bán: Manchoux, Carburé và dầu Essence đủ thứ.

Những thợ và máy móc sắp đặt tại tiệm làm được các việc theo ý quí-ông giao cho chúng tôi.

Mỗi khi quí-quan có đám tiệc chi mà muốn chưng đèn trong nhà cho sáng, thì chúng tôi cũng lãnh làm được, miễn là cho chúng tôi hay trước.

Thơ và Mandat xin để như vầy:
 NGUYỄN-VĂN-CHUỘC.
 110, Rue d'Adran
 Saigon.

VUA LỬN TRỪ ĐỒ VẬT THỰC

NHỮNG NGƯỜI KẾ NGHIỆP HÀNG MOTTET VÀ CÔNG-TY

H. BLANC và HAUFF

ĐƯỜNG CATINAT, SAIGON

Rượu nho đỏ và trắng (thông và ra ve)

LIÈGE



Nước PERRIER

Như Soda, mua ngay ở tiệm và ve, ve lớn, ve phải mua và ve nhỏ tư.



Sữa hiệu CON GÀU

Sữa tươi tốt như mới vắt ra

SỮA ĐẶC NGỌT-CONDENSÉ

Sữa đặc không đường condensé

Yáng sữa, béo lên

Sữa bò hiệu CON GÀU tại hành-Suisse làm ra

Giấy hút thuốc hiệu CHAUVÉ-SOURIS

Máy viết chữ hiệu UNDERVOD, viết rõ ràng lắm.



Tại này tri
 hiệu của hay
 làm, tiệm Nh-
 Thiên-Đương
 có bán.

Lời rao:
 Kính cáo cùn gheư quí ông và quí thầy đấng hay.
 Tôi là Nguyễn-văn-Mỹ chủ tiệm, bán nón tại đường d'Adran môn bài số 110, Kể từ ngày 1^o d'Avril 1918, thì tôi dời tiệm qua đường d'Ormay môn bài số 49. Xin quí ông và quí thầy nhâm tức nhân du, xin ghé tiệm tôi xem chơi, thì tôi sẵn lòng tiếp rước.

NGUYỄN-VĂN-MỸ
 49, rue d'Ormay, 49 - SAIGON

DAU XỔ

Cửa nhà thuốc

NHỊ-THIÊN-ĐƯƠNG
 38, Rue de Canton - Cholon

Thuốc dầu xô này của hân-đường hết lòng nghiên cứu mà chế ra, rất nên thuận trong sạch sẽ; những người nóng nảy trong mình, hoặc ban trái độc địa, hoặc nóng tâm nhưét đầu, hơi miệng, ăn khờ, ng tiêu đường đại tiện huất bón.
 Hễ dùng thứ dầu này mà xô thì thấy hiệu nghiệm liền.

Cách dùng:

Sớm mai để bụng đói, trộn nó với nước cà-phê mà uống.

Người lớn mỗi lần uống một ve.

Con nít (2, 3 tuổi mỗi lần uống 1 muỗng canh, 6, 7 tuổi mỗi lần uống 3 muỗng canh.

Giá mỗi ve..... 0 \$ 20

Thuốc bột dẻ chà răng

Cửa nhà thuốc

NHỊ-THIÊN-ĐƯƠNG
 38, Rue de Canton - Cholon

Phẩm người ở đời, răng là một vật rất quý rất cần dùng hơn hết, nếu chàng biết lưu ý mà giữ gìn, thường thấy có nhiều người chưa bao làm tuôi mà răng đã rụng hết, cho nên phải có thứ phẩm dẻ chà răng là dẻ rất cần kíp.

Bởi nghĩ vậy, cho nên hân-đường chẳng nề học nhàn, gis tâm nghiên cứu mà chế luyện ra một thứ phẩm tốt, đã làm cho thơm miệng mà giết được sâu. Nếu dùng nó mà súc miệng chà răng cho thường n.đi ngày, thì răng dẻ sạch mà lại bền chắc lâu dài, khỏi lo đau nhứt chi cẽ.

Mỗi hộp giá là 110 0 \$ 30